

Phục Truyền Luật Lệ Ký

Huấn Thị Thứ Nhất của Mô-i-se

¹ Đây là huấn thị của Mô-i-se cho toàn dân Ít-ra-ên khi họ còn ở trong hoang mạc, bên bờ phía đông Sông Giô-đan, trong đồng bằng đối diện Su-phơ, khoảng giữa Pha-ran, Tô-phên, La-ban, Hát-sê-rốt, và Đì-xa-háp.

² Theo đường Núi Sê-i-rơ, họ đi từ Núi Hô-rếp* tới Ca-đê Ba-nê-a mất mười một ngày.

³ Ngày mồng một tháng mười một năm thứ bốn mươi, † Mô-i-se truyền lại cho dân chúng tất cả những luật lệ, chỉ thị của Chúa Hằng Hữu.

⁴ Việc này xảy ra sau cuộc chiến thắng Si-hôn, vua A-mô-rít ở Hết-bôn và Ốc, vua Ba-san ở Ách-ta-rốt, và Ết-rê-i.

⁵ Khi người Ít-ra-ên ở trong đất Mô-áp, phía đông Sông Giô-đan, Mô-i-se khởi sự giảng giải chỉ thị của Chúa Hằng Hữu.

Lệnh Rời Khỏi Si-nai

⁶ “Tại Hô-rếp, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, phán rằng: ‘Các người ở lại núi này đã khá lâu.

⁷ Bây giờ, đi vòng lại phía đồi núi của người A-mô-rít và những vùng lân cận, gồm cả những vùng đồng bằng, đồi núi, thung lũng ở miền

* **1:2** Hay Si-nai † **1:3** Ctd thêm: tính từ ngày rời Ai Cập

nam, vùng ven biển, đất của người Ca-na-an, Li-ban, cho đến tận sông lớn tức Sông Ơ-phơ-rát.

⁸ Ta cho các người tất cả vùng ấy. Đó là đất Chúa Hằng Hữu đã hứa cho Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cóp, và con cháu họ. Các người đi vào và chiếm lấy đi.’ ”

Môi-se Bổ Nhiệm Những Người Lãnh Đạo cho Các Đại Tộc

⁹ Môi-se tiếp tục: “Lúc ấy, tôi nói với anh em rằng: ‘Trách nhiệm trước dân tộc quá nặng nề, một mình tôi không gánh vác nổi.

¹⁰ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha chúng ta đã cho chúng ta gia tăng dân số, và ngày nay dân ta đông như sao trời.’

¹¹ Cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha ông ta, cứ gia tăng dân số gấp nghìn lần, và ban phước lành cho anh em như Ngài đã hứa.

¹² Nhưng một mình tôi làm sao giải quyết hết mọi vấn đề khó khăn và tranh chấp của anh em?

¹³ Thế thì, anh em nên chọn những người khôn ngoan, hiểu biết và kinh nghiệm trong đại tộc mình, để tôi cất cử họ lãnh đạo toàn dân.

¹⁴ Anh em trả lời: ‘Chúng ta nên thực hiện điều ông nói.’

¹⁵ Vậy, tôi bổ nhiệm những người được dân chúng chọn lựa làm lãnh đạo, phụ trách hàng nghìn, hàng trăm, hàng năm chục, và hàng chục người trong mỗi đại tộc.

¹⁶ Tôi dặn họ trong lúc xét xử phải công minh với mọi người, người Ít-ra-ên cũng như ngoại kiều.

17 Không được thiên vị sang hèn, không nề người quyền quý; phải công bằng xét lý lẽ đôi bên, vì việc xét xử vốn là việc của Đức Chúa Trời. Tôi cũng dặn họ nếu thấy vụ nào khó xử, cứ mang đến cho tôi, tôi sẽ giải quyết.

18 Đồng thời tôi cũng có truyền cho anh em mọi luật lệ, chỉ thị khác cần phải tuân giữ.”

Thám Tử Khám Phá Vùng Đất

19 “Sau đó, chúng ta rời Hô-rép đi xuyên hoang mạc khủng khiếp mênh mông, để vào miền đồi núi của người A-mô-rít, theo lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, tiến đến Ca-đê Ba-nê-a.

20 Tôi nói với anh em: ‘Đồi núi của người A-mô-rít này là địa đầu của lãnh thổ Chúa Hằng Hữu cho ta.

21 Anh em hãy tiến lên, chiếm lấy đất hứa như Chúa Hằng Hữu cho ta. Đừng sờn lòng, nản chí!’

22 Nhưng anh em đề nghị: ‘Chúng ta nên sai do thám đi trước, họ sẽ cho biết ta nên tiến lên theo lối nào, và thành nào cần phải chiếm trước.’

23 Lời đề nghị ấy hợp lý, tôi chọn trong mỗi đại tộc một người đi do thám.

24 Họ đi lên vùng đồi núi, đến thung lũng Êch-côn.

25 Họ hái một số hoa quả và đem về cho chúng ta. Họ báo rằng: ‘Vùng đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta ban cho thật là phì nhiêu.’ ”

Ít-ra-ên Chống Nghịch Chúa Hằng Hữu

26 “Nhưng anh em đã nổi loạn, chống lại lệnh của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, không chịu tiến lên.

27 Ở nhà,‡ anh em nhỏ to phàn nàn với nhau: ‘Vì ghét ta nên Chúa Hằng Hữu mới dẫn ta ra khỏi Ai Cập, đem đến đây cho người A-mô-rít tiêu diệt.

28 Chúng ta đi đâu bây giờ?’ Lòng tôi tan nát khi nghe các anh em nói chuyện: ‘Dân ấy cao lớn hơn ta, thành của họ cao tận trời, hào lũy kiên cố. Anh em còn cho biết họ có thấy người khổng lồ A-na-kim ở đó nữa!’

29 Nhưng tôi nói với anh em rằng: ‘Anh em đừng sợ!

30 Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của anh em, luôn luôn đi trước anh em. Ngài sẽ chiến đấu cho anh em, như anh em đã thấy Ngài chiến đấu tại Ai Cập.

31 Còn lúc ở trong hoang mạc, anh em cũng đã chứng kiến cảnh Chúa Hằng Hữu săn sóc dân ta, như một người cha cõng con trai mình qua từng chặng đường cho đến nơi này.’

32 Bất chấp những lời tôi nói, anh em không chịu tin tưởng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

33 mặc dù Ngài vẫn đi trước anh em, tìm cho anh em một nơi để cắm trại, dùng một trụ lửa ban đêm và một trụ mây ban ngày để dẫn đường anh em.

‡ 1:27 Nt trong trại

34 Chúa Hằng Hữu nghe những lời phàn nàn của anh em, Ngài giận lắm, thề rằng:

35 'Sẽ không một ai thuộc thế hệ này được thấy đất hứa,

36 trừ Ca-lép, con Giê-phu-nê, là người đã hết lòng theo Chúa Hằng Hữu. Ca-lép và con cháu ông sẽ hưởng một phần đất chính bàn chân ông đã đặt lên.'

37 Chúa Hằng Hữu cũng giận cả tôi vì lỗi của anh em, phán rằng: 'Con cũng không được vào đất hứa!'

38 Còn Giô-suê, con của Nun, người đang đứng trước anh em đây, sẽ được vào đó. Anh em nên khích lệ Giô-suê, vì ông sẽ lãnh đạo Ít-ra-ên trong cuộc chiếm đóng đất hứa.

39 Chúa Hằng Hữu sẽ giao đất hứa cho con cái họ, lúc ấy là những em bé chưa phân biệt thiện ác. Họ bảo rằng con cái mình sẽ làm mỗi cho địch; nhưng không, chính con cái họ sẽ vào chiếm đất hứa.

40 Còn anh em phải quay lại, đi vào hoang mạc hướng về Biển Đỏ.

41 Lúc ấy, anh em nói: 'Chúng tôi có tội với Chúa Hằng Hữu. Chúng tôi xin tiến lên chiến đấu như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã bảo.' Và anh em tự ý trang bị khí giới, sẵn sàng tiến lên miền đồi núi.

42 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi nói với anh em rằng: 'Đừng tiến lên chiến đấu; họ sẽ bị quân thù đánh bại vì Ta không đi với họ.'

⁴³ Đây là điều tôi đã nói với anh em, nhưng anh em không nghe. Anh em đã cãi lệnh Chúa Hằng Hữu, tùy tiện tiến lên vùng đồi núi.

⁴⁴ Người A-mô-rít ở trên đồi núi đổ ra, đuổi anh em chạy như ong vỡ tổ, đánh giết họ từ Sê-i-rơ cho đến Họt-ma.

⁴⁵ Anh em chạy về kêu khóc với Chúa Hằng Hữu, nhưng Ngài không nghe nữa.

⁴⁶ Và anh em ở lại Ca-đe trong một thời gian dài.”

2

Ghi Nhớ Sự Lang Thang của Ít-ra-ên

¹ “Rồi chúng ta quay lại, đi vào hoang mạc hướng về Biển Đỏ như Chúa Hằng Hữu đã bảo tôi, chúng ta phải đi vòng quanh vùng Núi Sê-i-rơ trong một thời gian rất lâu.

² Một hôm, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi:

³ ‘Con cho dân biết là họ đi quanh vùng này đủ rồi; bây giờ hãy chuyển lên hướng bắc.

⁴ Con hãy truyền lệnh này cho dân chúng: “Các người sắp đi qua lãnh thổ của một nước anh em. Dân nước này là con cháu Ê-sau, sinh sống ở Sê-i-rơ, và họ sẽ sợ các người, nhưng phải thận trọng,

⁵ không được gây hấn với họ. Ta sẽ không cho các người đất của họ, dù một mảnh lọt bàn chân cũng không, vì Ta đã cho Ê-sau vùng Núi Sê-i-rơ này.

⁶ Khi cần thức ăn, nước uống, các người phải mua của họ và trả tiền hẳn hoi.

⁷ Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời đã ban phước cho mọi công việc của các người, trong suốt bốn mươi năm lang thang trong hoang mạc mênh mông, Ngài vẫn ở với các người, không để cho thiếu thốn gì cả. ” ’

⁸ Vậy, chúng ta đi qua đất của anh em mình, là con cháu Ê-sau ở Sê-i-rơ, theo đường cái A-ra-ba từ Ê-lát, và từ Ê-xi-ôn Ghê-be.

Vậy chúng ta rẽ lên hướng hoang mạc Mô-áp,

⁹ Chúa Hằng Hữu cảnh báo chúng ta: ‘Đừng gây hấn với người Mô-áp. Ta không cho các người đất của họ, vì Ta đã cho con cháu của Lót vùng A-rơ này.’ ”

¹⁰ (Trước kia người Ê-mim ở trong vùng ấy, họ là một giống dân hùng mạnh, đông đúc, cao lớn như người A-na-kim.

¹¹ Cũng như người A-na-kim, họ được gọi là Rê-pha-im, nhưng người Mô-áp gọi họ là Ê-mim.

¹² Còn Sê-i-rơ trước kia là đất của người Hô-rít, về sau con cháu Ê-sau đến diệt người, chiếm đất. Đó cũng là điều Ít-ra-ên sắp làm cho vùng đất Chúa Hằng Hữu cho họ.)

¹³ Môi-se tiếp: “Bây giờ Chúa Hằng Hữu phán bảo chúng ta: ‘Hãy đứng dậy. Đi qua Suối Xê-rết.’ Vậy, chúng ta băng suối theo lệnh Chúa.

¹⁴ Từ ngày rời Ca-đê Ba-nê-a cho đến lúc băng Suối Xê-rết, tính đúng ba mươi tám năm! Trong thời gian này, Chúa Hằng Hữu ra tay tiêu diệt hết thế hệ phạm tội ở Ca-đê Ba-nê-a, từ lứa tuổi đầu quân trở lên, như lời Ngài đã thề.

15 Tay Chúa Hằng Hữu chống lại họ cho đến khi Ngài loại bỏ tất cả những người này.

16 Vậy, khi thế hệ ấy qua rồi,

17 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi:

18 'Hôm nay, các người sẽ đi qua biên giới Mô-áp ở vùng A-rơ.

19 Và khi đến gần đất của con cháu Am-môn, các người không được gây hấn, vì Ta sẽ không cho các người đất của họ. Ta đã cho con cháu của Lót đất ấy.' "

20 (Đất này trước kia thuộc người Rê-pha-im, là một giống dân hùng mạnh, đông đúc, cao lớn như người A-na-kim; riêng người Am-môn gọi họ là Xam-xu-mim.

21 Họ là một dân lớn, đông, cao to như người A-na-kim. Nhưng Chúa Hằng Hữu diệt người Rê-pha-im, và người Am-môn chiếm chỗ của họ.

22 Đó cũng là điều Chúa làm để giúp con cháu Ê-sau, khi Ngài diệt người Hô-rít, cho người Ê-đôm đất Sê-i-rơ.

23 Một trường hợp tương tự khác là người A-vim cư ngụ trong các làng mạc xa xôi đến tận Ga-xa bị người ở Cáp-tô-rim đến tiêu diệt, chiếm đất.)

24 Môi-se nói tiếp: "Rồi Chúa Hằng Hữu phán: 'Bây giờ các người lên đường, băng Sông Ạt-nôn, vào đất của Si-hôn, người A-mô-rít, vua Hết-bôn, đánh phá và chiếm cứ đất đai!

25 Từ hôm nay, Ta làm cho muôn dân hãi hùng khi nghe nói về các người, run rẩy khi đứng trước các người.' "

Chiến Thắng Si-hôn, Vua Hết-bôn

²⁶ Môi-se nói tiếp: “Từ hoang mạc Kê-đê-mốt, tôi sai sứ giả đến gặp Si-hôn, vua Hết-bôn, để bàn chuyện hòa bình:

²⁷ ‘Xin cho chúng tôi đi qua đất vua. Chúng tôi chỉ xin đi trên đường cái, không rẽ ngang rẽ dọc.

²⁸ Chúng tôi sẽ mua thức ăn nước uống, trả tiền sòng phẳng. Chỉ xin cho chúng tôi mượn đường đi qua,

²⁹ cũng như con cháu Ê-sau ở Sê-i-rơ và người Mô-áp ở A-rơ đã giúp chúng tôi. Vì chúng tôi đang đi trên đường vào đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng tôi cho chúng tôi, bên kia sông Giô-đan.’

³⁰ Nhưng Vua Si-hôn của Hết-bôn từ chối, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã làm cho vua ấy trở nên ương ngạnh, để giao họ cho chúng ta trừng phạt. Đó là việc đã xảy ra.

³¹ Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: ‘Ta đã nộp Vua Si-hôn và đất của vua vào tay con. Hãy tấn công và chiếm lấy đi đất.’

³² Vua Si-hôn đem toàn lực ra giao chiến tại Gia-hát.

³³ Nhưng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, nạp họ cho chúng ta, cha con Si-hôn và toàn lực lượng của vua ấy bị đánh bại.

³⁴ Chúng ta xâm chiếm mọi thành của họ, giết cả nam phụ lão ấu.

³⁵ Chỉ giữ lại bầy gia súc và các chiến lợi phẩm đoạt được.

³⁶ Vậy từ A-rô-e, một thành ở bên bờ Khe A-tôn, cho đến Ga-la-át, một thành trong thung lũng, chẳng có thành nào là kiên cố quá cho chúng ta cả, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã nạp tất cả vào tay chúng ta.

³⁷ Tuy nhiên, theo lệnh Chúa, chúng ta không động đến đất của người Am-môn ở dọc mé Sông Gia-bốc, các thành ở trên núi và những nơi nào Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã cấm.”

3

Chiến Thắng Óc, Vua Ba-san

¹ “Sau đó, chúng ta quay qua bắt đường Ba-san đi lên. Vua Ba-san là Óc đem toàn lực ra nghênh chiến chúng ta tại Êt-rê-i.

² Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Đừng sợ vua ấy, Ta nạp cả vua, dân, lẫn đất này vào tay các ngươi, các ngươi sẽ xử họ như xử Vua Si-hôn của A-mô-rít, ở Hết-bôn.’

³ Vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã phó Vua Óc và toàn quân của vua vào tay chúng ta, và chúng ta đã đánh bại, không để ai sống sót.

⁴ Chúng ta chiếm trọn sáu mươi thành trong toàn vùng A-t-gốp, đất Ba-san.

⁵ Đó là những thành kiên cố, có lũy cao, cổng chắn song. Ngoài ra, chúng ta còn chiếm nhiều thôn ấp không có thành lũy bao bọc.

⁶ Chúng ta tiêu diệt Ba-san hoàn toàn, cũng như tiêu diệt Vua Si-hôn của Hết-bôn, hạ thành, giết hết nam phụ lão ấu.

⁷ Chỉ còn lại bầy gia súc và các chiến lợi phẩm đoạt được.

⁸ Như vậy, chúng ta chiếm hết đất của hai vua A-mô-rít, bên bờ phía đông Sông Giô-đan, từ Khe Ạt-nôn đến Núi Hết-môn.

⁹ (Người Si-đôn gọi Núi Hết-môn là Si-ri-ôn, còn người A-mô-rít gọi là Sê-nia.)

¹⁰ Tất cả các thành miền cao nguyên, miền Ga-la-át, miền Ba-san, cho đến hai thành của Vua Ốc là Sanh-ca và Ết-rê-i.

¹¹ (Ốc, vua Ba-san, là người Rê-pha-im sống sót sau cùng. Giường của vua này bằng sắt dài 4,1 mét, rộng 1,8 mét, * nay còn tại Ráp-ba, một thành của người Am-môn.)”

Phân Chia Lãnh Thổ Phía Đông Sông Giô-đan

¹² “Lúc ấy, tôi chia một phần đất vừa chiếm được cho hai đại tộc Ru-bên và Gát, từ A-rô-e bên Khe Ạt-nôn, và phân nửa núi Ga-la-át với các thành thị trong ấy.

¹³ Phần còn lại gồm phân nửa kia của núi Ga-la-át, và toàn lãnh thổ Ba-san của Ốc, tức là vùng Ạt-gốp, tôi đem chia cho phân nửa đại tộc Ma-na-se. (Toàn vùng Ba-san trước kia còn được gọi là đất của người Rê-pha-im.

¹⁴ Giai-rơ thuộc đại tộc Ma-na-se chiếm toàn vùng Ạt-gốp tức Ba-san; vùng này chạy dài đến

* **3:11** Nt 9 cubits dài, 4 cubits rộng

biên giới đất Ghê-sua và Ma-ca-thít. Ông đặt tên vùng này là Thôn Giai-rơ, tên này vẫn còn cho đến ngày nay.)

¹⁵ Tôi cũng chia đất Ga-la-át cho Ma-ki.

¹⁶ Hai đại tộc Ru-bên và Gát nhận phần đất Ga-la-át; ranh giới hai bên là Khe Ật-nôn và Sông Gia-bốc, sông này cũng là biên giới đất Am-môn.

¹⁷ Họ cũng nhận đất A-ra-ba với Sông Giô-đan làm giới hạn, từ Ki-nê-rết cho tới Biển A-ra-ba tức Biển Chết, dưới triền phía đông của núi Phích-ga.

¹⁸ Lúc ấy, tôi có dặn: ‘Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời, đã cho anh em đất này, nhưng tất cả chiến sĩ của anh em phải qua sông, đi tiên phong chiến đấu cho tất cả các đại tộc khác.

¹⁹ Riêng vợ con và bầy gia súc của anh em sẽ ở lại trong các thành vừa nhận được, vì anh em có nhiều gia súc.

²⁰ Anh em chỉ trở về khi nào Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã cho các đại tộc khác chiếm đóng đất đai bên kia Sông Giô-đan!’ ”

Môi-se Bị Cấm Vào Đất Hứa

²¹ “Sau đó, tôi bảo Giô-suê: ‘Anh đã thấy điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh, làm cho hai vua ấy. Ngài cũng sẽ xử các vua khác ở bên kia sông như vậy.

²² Đừng sợ họ, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh, sẽ chiến đấu cho anh.’

²³ Và lúc ấy, tôi cầu khẩn Chúa Hằng Hữu:

24 “Thưa Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, Chúa bắt đầu cho con thấy tính cách cao cả và sức mạnh phi thường của Chúa. Vì dù trên trời hay dưới đất, có thần nào uy dũng như Chúa, làm được các việc Chúa làm?”

25 Xin Chúa cho con qua sông Giô-đan để tận mắt ngắm nhìn đất đai phì nhiêu, núi đồi hùng vĩ, và cả dãy núi Li-ban.’

26 Nhưng vì lỗi anh em, nên Chúa Hằng Hữu giận, không chấp nhận lời tôi xin. Ngài phán: ‘Đủ rồi! Đừng nhắc đến việc này nữa.

27 Nhưng cứ leo lên Đỉnh Phích-ga để chiêm ngưỡng đất hứa, vì trên ấy, con có thể nhìn khắp nơi khắp hướng, không cần phải qua Sông Giô-đan.

28 Khi truyền giao chức vụ, con nên dùng lời khích lệ, củng cố tinh thần Giô-suê, vì Giô-suê sẽ dẫn dân chúng qua sông, chiếm lấy đất con được ngắm nhìn.’

29 Rồi, chúng ta ở lại trong thung lũng đối diện Bết Phê-o.”

4

Môi-se Khuyên Người Ít-ra-ên Vâng Giữ Lời Chúa

1 “Hỡi anh em! Bây giờ xin lắng tai nghe kỹ và tuân hành những luật lệ tôi công bố. Nhờ vậy, dân ta mới mong sống còn, để đi chiếm vùng đất Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của cha ông chúng ta ban cho.

² Đừng thêm bớt điều gì vào luật này, chỉ việc tuân hành, vì đây là luật của Chúa.

³ Anh em đã thấy tận mắt điều Chúa Hằng Hữu làm trong vụ Ba-anh Phê-o. Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã tiêu diệt những ai theo Ba-anh Phê-ô.

⁴ Còn ai trung thành với Chúa Hằng Hữu thì được sống cho đến hôm nay.

⁵ Luật lệ tôi đang dạy anh em đây là luật Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tôi truyền cho tôi, cũng là luật áp dụng trong lãnh thổ anh em sẽ chiếm cứ.

⁶ Nếu triệt để tuân hành luật này thì anh em trở nên khôn ngoan, thấu đáo. Những dân tộc khác khi nghiên cứu luật này sẽ trầm trồ: ‘Đây là một dân tộc khôn ngoan, trí tuệ!’

⁷ Vì làm gì có một nước nào—dù lớn đến đâu—có một vị thần ở gần bên dân, như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, ở gần bên chúng ta, nghe lời chúng ta cầu khẩn?

⁸ Có nước nào—dù lớn đến đâu—có được một bộ luật công chính như bộ luật tôi ban hành hôm nay?

⁹ Phải hết lòng thận trọng, ghi khắc những điều mình đã thấy vào tâm khảm, suốt đời đừng quên. Cũng kể lại cho con cháu mình những điều tai nghe mắt thấy Chúa Hằng Hữu đã làm.

¹⁰ Như hôm tại Núi Hô-rếp, lúc anh em đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Ngài bảo tôi: ‘Hãy triệu tập dân chúng lại đây cho họ nghe lời Ta dạy, để họ biết kính

sợ Ta suốt những ngày sống trên đất, và họ sẽ dạy con cái họ kính sợ Ta.’

¹¹ Anh em kéo đến đứng dưới chân núi, trong khi trên núi lửa cháy dữ dội, ngọn cao tận trời, mây phủ đen kịt, bóng tối dày đặc.

¹² Từ giữa đám lửa, Chúa Hằng Hữu nói với anh em. Anh em nghe tiếng nói nhưng không thấy hình dáng Ngài.

¹³ Ngài ban bố Mười Điều Răn cho anh em tuân hành, và ghi các điều răn lên hai bảng đá.

¹⁴ Đó là lúc Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi dạy cho anh em luật lệ áp dụng trong lãnh thổ sắp chiếm cứ.”

Cấm Thờ Thần Tượng

¹⁵ “Vậy phải thận trọng, vì hôm ấy trên Núi Hô-rếp, khi Chúa Hằng Hữu nói với anh em từ trong đám lửa, anh em không thấy hình dáng của Ngài.

¹⁶ Nên đừng hành động một cách bại hoại mà làm tượng thờ theo bất kỳ hình dáng nào, dù là hình dáng đàn ông, đàn bà,

¹⁷ hay thú vật trên đất, chim chóc trên trời,

¹⁸ hoặc bất cứ loài côn trùng nào bò trên đất, hay loài cá nào dưới nước.

¹⁹ Cũng phải coi chừng, đừng thờ mặt trời, mặt trăng, hay các ngôi sao trên trời, vì đó chỉ là những vật Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em phân phối cho mọi người ở dưới trời.

20 Chúa Hằng Hữu đã cứu anh em ra khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng* ở Ai Cập, cho anh em được làm dân của Ngài như ngày nay.

21 Nhưng Chúa Hằng Hữu giận tôi vì anh em phạm tội. Ngài nhất quyết không cho tôi qua Sông Giô-đan, vào đất tốt đẹp Ngài hứa cho anh em làm sản nghiệp.

22 Tôi phải qua đò ở bên này sông, còn anh em sẽ vượt sông Giô-đan, chiếm hữu vùng đất tốt đẹp đó.

23 Vậy, phải thận trọng, không được quên giao ước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã kết với anh em. Đừng làm tượng thờ dưới bất kỳ hình thức nào, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã cấm ngặt.

24 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em là lửa thiêu hủy; Ngài là Thần kỳ tà.

25 Sau này, khi ai nấy đã có con cháu đầy đàn, đã ở trong đất hứa lâu năm, nếu anh em hành động cách bại hoại, làm tượng thờ dù dưới hình thức nào, tức là khiêu khích Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em và chọc giận Ngài.

26 Xin trời đất chứng giám cho chúng ta hôm nay—nếu thế, anh em chắc chắn phải bị tiêu diệt khỏi lãnh thổ bên kia Giô-đan mà anh em sắp chiếm. Thời gian anh em cư trú tại đó sẽ thật ngắn ngủi.

27 Chúa Hằng Hữu sẽ phân tán anh em giữa các nước khác, và số người sống sót sẽ thật ít ỏi.

* 4:20 Nt lò luyện thép

28 Tại các nước ấy, anh em sẽ thờ các thần bằng gỗ, bằng đá do người ta làm ra; các thần ấy không thấy, không nghe, không ăn, hay không ngủ.

29 Rồi anh em sẽ tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Và nếu hết lòng, hết linh hồn tìm kiếm, anh em sẽ gặp Ngài.

30 Trong những ngày hoạn nạn khốn cùng ấy, anh em sẽ quay lại với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vâng theo lời Ngài.

31 Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh em, đầy lòng thương xót; Ngài không từ bỏ, tuyệt diệt anh em, cũng không quên giao ước Ngài đã lập với tổ tiên của anh em.”

Đức Chúa Trời Là Đấng Duy Nhất

32 “Trong quá khứ, tính từ khi Đức Chúa Trời tạo dựng loài người, từ góc trời này cho đến góc trời kia, có bao giờ có việc lạ thể này.

33 Một dân tộc nghe tiếng Đức Chúa Trời nói từ trong đám lửa, như trường hợp anh em, mà vẫn còn sống?

34 Có bao giờ Đức Chúa Trời dùng phép lạ, hoạn nạn, chiến tranh, các việc khủng khiếp để giải cứu một dân tộc nô lệ đang ở ngay trong nước đô hộ, như trường hợp Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ra tay trừng trị Ai Cập ngay trước mắt anh em hay không?

35 Đó là những việc Ngài cho anh em thấy tận mắt, để anh em ý thức được chính Chúa Hằng

Hữu là Đức Chúa Trời, ngoài ra không có thần nào khác.

³⁶ Chúa cho anh em nghe tiếng Ngài vang ra từ trời để anh em được giáo hóa. Dưới đất, Ngài cho anh em thấy trụ lửa, và tiếng Ngài phát ra từ trong đám lửa.

³⁷ Vì thương yêu tổ tiên chúng ta và dòng giống của tổ tiên, Ngài đích thân đem anh em ra khỏi Ai Cập bằng những phép lạ phi thường.

³⁸ Ngài đánh đuổi dân các nước lớn mạnh hơn chúng ta, để đem anh em vào chiếm lấy đất họ làm sản nghiệp, như anh em thấy ngày nay.

³⁹ Vậy, anh em phải nhận thức và ghi khắc vào lòng rằng, trên trời, dưới đất, chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, chẳng có thần linh nào khác.

⁴⁰ Anh em nhớ tuân theo các luật lệ tôi ban bố hôm nay, nhờ đó mà anh em và con cháu mai sau sẽ được thịnh vượng, vui hưởng tuổi thọ trong lãnh thổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho vĩnh viễn.”

Thành Trú Ẩn Phía Đông

⁴¹ Sau đó, Môi-se ra chỉ thị, dành riêng ba thành bên bờ phía đông Sông Giô-đan

⁴² dùng làm nơi trú ẩn cho những ai lầm lỡ giết người, không có hiềm khích trước.

⁴³ Các thành đó là Bê-xe trên cao nguyên, trong hoang mạc, dành cho đại tộc Ru-bên; Ra-mốt trong Ga-la-át, cho đại tộc Gát; và Gô-lan thuộc Ba-san, cho đại tộc Ma-na-se.

Huấn Thị Thứ Hai của Môi-se

⁴⁴ Sau đây là bộ luật Môi-se ban hành cho người Ít-ra-ên.

⁴⁵ Đó là những quy định, phép tắc, luật lệ Môi-se trao cho họ sau khi ra khỏi Ai Cập,

⁴⁶ lúc họ đang ở trong thung lũng gần Bết-phê-o bên bờ phía đông Sông Giô-đan. (Vùng đất này đối diện Bết Phê-o, là đất của Si-hôn, vua A-mô-rít. Nhưng Môi-se và người Ít-ra-ên đánh bại vua và dân của vua ở Hết-bôn khi họ ra khỏi Ai Cập.

⁴⁷ Họ chiếm lấy lãnh thổ này và lãnh thổ của Óc, vua Ba-san, là hai vua A-mô-rít ở phía đông Giô-đan,

⁴⁸ vùng đất này kéo dài từ A-rô-e, bên bờ Khe Ật-nôn, cho đến Núi Si-ri-ôn, còn gọi là Núi Hết-môn,

⁴⁹ và tất cả miền đồng bằng bên bờ phía đông Sông Giô-đan, cho đến tận biển của đồng bằng, dưới triền núi Phích-ga.)

5

Mười Điều Răn cho Cộng Đồng Giao Ước

¹ Môi-se kêu gọi toàn dân Ít-ra-ên tập hợp lại và nói: “Hỡi Ít-ra-ên, hãy cẩn thận lắng nghe luật lệ tôi công bố, học tập, và thực hành luật ấy!

² Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã kết ước với chúng ta tại Núi Hô-rếp.

3 Chúa Hằng Hữu kết ước với chúng ta, là những người đang sống, chứ không phải với tổ tiên ta.

4 Từ trong đám lửa trên núi, Chúa Hằng Hữu đã đối diện nói chuyện với anh em.

5 Lúc ấy, tôi đứng giữa Chúa Hằng Hữu và anh em, để truyền lại cho anh em mọi lời của Ngài, vì anh em sợ đám lửa, không dám lên núi. Ngài truyền dạy:

6 ‘Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã giải cứu các người khỏi ách nô lệ Ai Cập.

7 Các người không được thờ thần nào khác ngoài Ta.

8 Các người không được làm cho mình một hình tượng nào theo hình dạng của những vật trên trời cao, hoặc trên đất, hoặc trong nước.

9 Các người không được quỳ lạy hoặc phụng thờ các tượng ấy, vì Ta, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các người, rất kỳ tà. Người nào ghét Ta, Ta sẽ trừng phạt họ, và luôn cả con cháu họ cho đến ba bốn thế hệ.

10 Nhưng người nào yêu kính Ta và tuân giữ điều răn Ta, Ta sẽ thương yêu săn sóc người ấy và con cháu họ cho đến nghìn đời.

11 Không được lạm dụng tên của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các người. Ai phạm tội này, Chúa Hằng Hữu sẽ trừng phạt.

12 Giữ ngày Sa-bát làm ngày thánh, như Chúa

Hằng Hữu, Đức Chúa Trời người, đã dạy.

13 Các người có sáu ngày để làm công việc,

14 nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát dành cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời người. Trong ngày ấy, người cũng như con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, bò, lừa và súc vật khác, luôn cả khách ngoại kiều trong nhà người, đều không được làm việc gì cả.

15 Nên nhớ rằng, người cũng đã làm đầy tớ trong nước Ai Cập, nhưng nhờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời người ra tay giải thoát người. Vậy, phải giữ ngày lễ cuối tuần (Sa-bát).

16 Phải hiếu kính cha mẹ, như Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời dạy người, để người được sống lâu và thịnh vượng trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời người cho người.

17 Không được giết người.

18 Các người không được ngoại tình.

19 Các người không được trộm cắp.

20 Các người không được làm chứng dối hại người lân cận mình.

21 Không được tham muốn vợ, nhà cửa, đất đai, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hoặc vật gì khác của người lân cận mình.'

22 Đó là mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu đã truyền cho anh em vang ra từ trong đám lửa trên núi có mây đen bao bọc. Rồi Ngài viết những điều ấy vào hai bảng đá, trao cho tôi.

23 Nhưng khi anh em nghe tiếng vang ra từ trong bóng đen dày đặc, và trên đỉnh núi lại có

lửa cháy dữ dội, các trưởng tộc và trưởng lão đều đến tìm tôi.

²⁴ Họ nói: ‘Hôm nay chúng tôi đã thấy vinh quang và sự vĩ đại của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã nghe tiếng Ngài phát ra từ trong đám lửa. Hôm nay chúng tôi thấy có người được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà vẫn còn sống.

²⁵ Nhưng nếu chúng tôi cứ tiếp tục nghe tiếng phán của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi sẽ chết. Đám lửa kia sẽ thiêu hủy chúng tôi. Tại sao chúng tôi phải chết?

²⁶ Có ai là người trần như chúng tôi, đã nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời Hằng Sống phát ra từ trong đám lửa, mà vẫn còn sống hay không?

²⁷ Vậy, xin ông đi nghe những gì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, dạy và truyền lại cho chúng tôi, chúng tôi xin vâng theo tất cả.’

²⁸ Nghe những lời họ nói, Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Ta nghe những điều họ trình bày với con rồi. Họ nói phải.

²⁹ Nếu họ có lòng như vậy, hãy kính sợ Ta và vâng giữ các điều răn Ta, tương lai họ và con cháu họ sẽ rất tốt đẹp.

³⁰ Bây giờ con bảo họ về trại đi.

³¹ Còn con hãy ở đây với Ta, Ta sẽ truyền cho con mọi điều răn, luật lệ, và chỉ thị; và con sẽ dạy lại họ, để họ đem ra áp dụng trong đất mà Ta ban cho.’ ”

³² Vậy Môi-se nói với dân chúng: “Anh em phải

thận trọng thi hành mọi điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em truyền dạy, không sai lệch.

³³ Cứ theo đúng đường lối Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dạy, anh em sẽ được sống lâu, thịnh vượng, may mắn trong lãnh thổ anh em sắp chiếm cứ.”

6

Kêu Gọi Cam Kết Hết Lòng

¹ “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, bảo tôi dạy anh em các luật lệ sẽ được áp dụng trong lãnh thổ chúng ta sẽ chiếm cứ.

² Nếu anh em, con cháu anh em suốt đời kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tuyệt đối tuân hành luật lệ Ngài, thì anh em sẽ được sống lâu.

³ Vậy, xin anh em lắng tai nghe kỹ các luật lệ Ngài và thận trọng tuân hành. Nhờ đó, anh em sẽ được thịnh vượng, may mắn, dân số gia tăng nhanh chóng trong vùng đất phì nhiêu, đúng như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên đã hứa.

⁴ Xin anh em lắng nghe đây: Chỉ có một mình Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng ta mà thôi.

⁵ Phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

⁶ Phải ghi lòng tạc dạ những lời tôi truyền cho anh em hôm nay.

7 Cũng phải ân cần dạy dỗ những lời này cho con cái mình khi ở nhà, lúc ra ngoài, khi đi ngủ, lúc thức dậy.

8 Buộc những lời ấy vào tay mình, đeo trên trán mình,

9 ghi những lời ấy trên cột nhà và trước cổng.

10 Khi Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đem anh em vào đất Ngài đã hứa với tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, cho anh em những thành to lớn tốt đẹp không do anh em kiến thiết,

11 những ngôi nhà đầy những vật dụng không do anh em mua sắm. Những giếng nước không do anh em đào, vườn nho, vườn ô-liu không do anh em trồng. Khi ăn uống no nê,

12 anh em phải thận trọng, đừng quên Chúa Hằng Hữu, Đấng đã giải thoát anh em khỏi ách nô lệ Ai Cập.

13 Phải kính trọng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và phục vụ Ngài. Khi anh em thề nguyện phải lấy Danh Ngài mà thề nguyện.

14 Không được theo các thần của các nước láng giềng,

15 vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ở giữa anh em là Đức Chúa Trời kỳ tà. Nếu anh em thờ các thần đó, Chúa sẽ nổi giận, trừ diệt anh em khỏi mặt đất.

16 Không được thử thách Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, như anh em đã làm ở Ma-sa.

17 Phải tuyệt đối tuân hành các điều răn, luật lệ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh

em.

¹⁸ Làm những điều phải, điều tốt dưới mắt Chúa Hằng Hữu; như vậy anh em mới được may mắn, vào chiếm được đất Chúa đã hứa cho tổ tiên chúng ta,

¹⁹ và đánh đuổi quân thù trước mặt như Chúa đã phán.

²⁰ Sau này, khi con cái anh em thắc mắc: ‘Ý nghĩa của điều răn, luật lệ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, phải tuân theo là gì?’

²¹ Anh em sẽ giải thích như sau: ‘Ngày xưa, chúng ta là nô lệ của Pha-ra-ôn ở Ai Cập, nhưng Chúa Hằng Hữu đã ra tay giải thoát chúng ta.

²² Chúa Hằng Hữu dùng nhiều phép lạ phi thường, những đòn khủng khiếp trừng phạt Ai Cập, Pha-ra-ôn và hoàng gia, ngay trước mắt dân chúng ta.

²³ Ngài đem dân ta ra khỏi Ai Cập, và cho chúng ta đất này như Ngài đã hứa với tổ tiên ta.

²⁴ Chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã ban bố những luật lệ này để chúng ta triệt để tuân hành, và kính sợ Ngài, và nhờ thế, chúng ta mới được Ngài cho tồn tại đến ngày hôm nay.

²⁵ Nếu cứ cẩn trọng tuân hành mọi luật lệ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta đã truyền, chúng ta sẽ được kể là người công chính.’ ”

Đặc Ân Thánh

¹ “Khi Chúa Hằng Hữu dẫn anh em vào đất hứa, Ngài sẽ đuổi các dân tộc sau đây: Hê-tít, Ghi-rê-ga, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu.

² Họ là dân của những nước lớn mạnh hơn chúng ta, nhưng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ cho Ít-ra-ên đánh bại các dân ấy. Anh em phải tận diệt họ không thương xót, không ký hòa ước gì cả.

³ Cũng không được kết sui gia với họ, đừng gả con gái mình cho con trai họ, hoặc cưới con gái họ cho con trai mình,

⁴ vì họ sẽ dụ con cái anh em thờ các thần của họ mà bỏ Chúa Hằng Hữu. Và nếu thế, Ngài sẽ nổi giận, tiêu diệt anh em tức khắc.

⁵ Anh em phải đập phá bàn thờ, nghiền nát trụ thờ, triệt hạ các tượng của A-sê-ra, cắt trụi những lùm cây, đốt sạch các tượng chạm của họ.

⁶ Vì anh em là một dân thánh của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em; Ngài đã chọn anh em trong tất cả các dân tộc trên hoàn cầu làm dân tộc đặc biệt của Ngài.

⁷ Không phải Chúa Hằng Hữu chọn lựa và thương yêu anh em vì dân số đông. Không, so với những dân tộc khác, dân số anh em ít nhất.

⁸ Nhưng chỉ vì Chúa Hằng Hữu thương yêu anh em, và Ngài muốn giữ lời hứa với tổ tiên chúng ta. Đó là lý do Ngài đã giải thoát Ít-ra-ên khỏi ách nô lệ của Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.

⁹ Vậy, phải ý thức rằng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời duy nhất, Đức Chúa Trời thành tín. Ngài tôn trọng giao ước, và thương xót cả nghìn thế hệ những người kính yêu Ngài, tôn trọng điều răn Ngài.

¹⁰ Nhưng Ngài sẽ tiêu diệt không nói tay những ai ghét bỏ Ngài.

¹¹ Vậy, anh em phải thận trọng, tuân hành mọi điều răn, luật lệ tôi truyền lại cho anh em hôm nay.

¹² Nếu anh em tôn trọng pháp luật, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ thương yêu anh em và thi hành giao ước Ngài đã kết với các tổ tiên.

¹³ Ngài sẽ yêu quý, ban phước lành cho anh em, gia tăng dân số Ít-ra-ên. Ngài sẽ ban phước cho con cháu anh em,* cho mùa màng, ngũ cốc, rượu, và dầu. Bầy gia súc sẽ được gia tăng trong lãnh thổ Ngài sắp cho anh em, theo lời Ngài hứa với tổ tiên.

¹⁴ Ít-ra-ên sẽ được phước hơn mọi dân tộc khác. Trong dân, sẽ không có ai son sẻ, và cho đến gia súc cũng vậy.

¹⁵ Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em không mắc bệnh tật, các bệnh hiểm nghèo anh em đã thấy tại Ai Cập sẽ không ảnh hưởng gì đến anh em, nhưng Ngài dành những bệnh ấy cho ai thù ghét anh em.

¹⁶ Về phần anh em, phải diệt các dân tộc Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đặt dưới

* **7:13** Nt chúc phước cho quả của thân thể và của đất đai

tay anh em, không thương xót. Cũng không được thờ các thần của họ, vì đây là một cái bẫy.

¹⁷ Nếu anh em thắc mắc: ‘Các dân tộc ấy đông hơn dân ta, làm sao diệt họ được?’

¹⁸ Đừng sợ, cứ nhớ lại những việc Chúa đã làm cho Pha-ra-ôn và Ai Cập.

¹⁹ Anh em đã chứng kiến những cuộc thử thách kinh hồn, những phép lạ, quyền lực uy dũng của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời khi Ngài ra tay giải thoát anh em ra khỏi Ai Cập. Ngài cũng sẽ trừng trị các dân tộc anh em đang sợ như thế.

²⁰ Hơn nữa, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cũng sẽ sai ong vò vẽ làm cho những người trốn tránh phải lộ mặt ra cho anh em diệt sạch.

²¹ Đừng sợ các dân ấy, vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời vĩ đại uy nghiêm ở giữa anh em.

²² Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ diệt dần dần các dân tộc ấy. Không phải ngay tức khắc; nếu không, thú dữ sẽ gia tăng và đe dọa anh em.

²³ Dù sao, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cũng sẽ tiêu diệt họ hoàn toàn.

²⁴ Ngài sẽ giao vua các nước ấy cho anh em, và anh em sẽ xóa tên họ khỏi mặt đất. Không một ai cưỡng nổi anh em, tất cả đều bị tiêu diệt.

²⁵ Anh em phải thiêu các tượng thần họ đi. Đừng thấy các tượng ấy làm bằng vàng, bằng bạc mà ham muốn rồi giữ lại. Nếu giữ lại, các tượng ấy sẽ như bẫy cài chờ đón anh em, vì Chúa

Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ghê tởm các thần tượng.

²⁶ Không ai được đem một vật ghê tởm vào nhà để hứng lấy họa tiêu diệt.† Anh em phải tuyệt nhiên ghê tởm tượng thần, vì tượng thần là những vật bị nguyên rửa.”

8

Đừng Quên và Vâng Lời Chúa

¹ “Anh em phải tôn trọng các luật lệ tôi truyền lại hôm nay để được sống còn, dân số gia tăng và vào chiếm lấy đất Chúa Hằng Hữu hứa cho các tổ tiên.

² Nên nhớ rằng trong suốt cuộc hành trình bốn mươi năm nay, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dẫn anh em qua nhiều hoang mạc mênh mông, để làm cho anh em khổ nhục, để thử thách anh em, dò tận tâm khám xem anh em có vâng lời Ngài hay không.

³ Ngài làm cho anh em khổ nhục bằng cách để cho anh em đói, rồi cho ăn ma-na, một thức ăn anh em và các tổ tiên chưa hề biết. Ngài muốn dạy anh em rằng người ta sống không chỉ nhờ bánh, nhưng còn nhờ lời của Chúa Hằng Hữu.

⁴ Suốt bốn mươi năm, áo quần anh em không sờn rách, chân không sưng, không dộp.

⁵ Vậy, phải nhận thức điều này: Chúa dạy dỗ anh em như cha dạy con.

† **7:26** (Hay là) để bị nguyên rửa cho tiêu diệt như các thần tượng bị nguyên rửa

6 Vậy anh em hãy thuận phục pháp luật của Ngài, đi theo đường Ngài và kính sợ Ngài.

7 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đang dẫn anh em vào một vùng đất tốt tươi, với những suối nước, nguồn sông tuôn chảy trên các đồi, các thung lũng.

8 Một vùng đất mọc đầy lúa mì, lúa mạch, nho, vả, thạch lựu, ô-liu, và mật ong.

9 Một nơi có mật ong, thực phẩm dư dật, người người ăn uống no nê, không thiếu thốn gì cả. Đất chứa đầy quặng sắt, và mỏ đồng tìm thấy trên các vùng đồi.

10 Anh em sẽ ăn no nê và chúc tụng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, vì Ngài cho mình vùng đất tốt lành.

11 Nhưng phải luôn thận trọng! Đừng quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đừng bất tuân luật pháp Ngài.

12 Đừng để khi ăn uống no đầy, nhà cao cửa rộng,

13 gia súc đầy đàn, vàng bạc, tài sản gia tăng

14 mà sinh ra kiêu căng, quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã giải thoát anh em ra khỏi ách nô lệ Ai Cập.

15 Đừng quên Ngài đã dẫn anh em đi xuyên hoang mạc kinh khiếp, mênh mông, đầy rắn rết và bò cạp. Khi không nước uống, Ngài đã cho anh em nước chảy ra từ vầng đá!

16 Ngài cho ma-na làm lương thực, thứ lương thực trước kia chưa ai biết đến. Ngài muốn dạy dỗ, thử thách anh em, trước khi cho hưởng điều

tốt lành.

¹⁷ Vậy, phải cẩn thận, đừng thăm nghĩ: ‘Nhờ trí khôn và sức mạnh của ta, ta đã tạo dựng cơ nghiệp này.’

¹⁸ Nhưng phải tưởng nhớ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã cho anh em trí khôn, sức mạnh để tạo dựng cơ đồ, Ngài làm điều này để thực hiện lời hứa với tổ tiên ta.

¹⁹ Tuy nhiên, nếu anh em quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chạy theo thờ cúng các thần khác, tôi xin cảnh cáo rằng nhất định anh em sẽ bị diệt vong,

²⁰ cũng như các quốc gia mà Chúa Hằng Hữu tiêu diệt để dành chỗ cho anh em, vì anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.”

9

Chiến Thắng bởi Ân Sủng của Đức Chúa Trời

¹ “Xin anh em chú ý! Đã đến ngày anh em vượt Sông Giô-đan, sang chiếm đóng những nước lớn và mạnh hơn chúng ta. Đó là những nước có những thành lũy kiên cố, cao ngất,

² có những giống dân khổng lồ là con cháu của A-na-kim, nổi tiếng vô địch.

³ Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ đi trước anh em. Như một ngọn lửa thiêu hủy, Ngài sẽ trấn áp, tiêu diệt họ, để anh em chinh phục và đuổi họ đi nhanh chóng như Chúa Hằng Hữu đã hứa.

⁴ Sau khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đuổi họ đi rồi, anh em đừng nghĩ rằng: ‘Chúa Hằng Hữu đem chúng ta vào chiếm đất này vì chúng ta là người công chính.’ Không, chính vì các dân tộc kia quá ác nên Ngài đuổi họ đi đó thôi.

⁵ Không phải vì sự công chính của anh em, mà vì sự gian ác của các dân ấy, nên Ngài đuổi họ ra, cho anh em chiếm đất họ, và cũng vì lời Ngài hứa với các tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

⁶ Đúng thế, không phải Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em vùng đất tốt tươi vì anh em là người công chính. Không, anh em chỉ là những người ương ngạnh.”

Nhớ Lại Con Bò Vàng

⁷ “Anh em còn nhớ—đừng bao giờ quên điều này—anh em đã cả gan khiêu khích Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, trong hoang mạc. Từ ngày ra khỏi Ai Cập cho đến nay, anh em vẫn thường nổi loạn chống Ngài.

⁸ Lúc ở Núi Hô-rếp, khi anh em khiêu khích Chúa Hằng Hữu quá độ, anh em suýt bị Ngài tiêu diệt.

⁹ Đó là lúc tôi lên núi để nhận hai bảng đá, là giao ước Chúa Hằng Hữu đã lập với anh em. Tôi ở lại trên núi bốn mươi ngày đêm, không ăn không uống.

¹⁰ Chúa Hằng Hữu trao cho tôi hai bảng đá, trên đó chính Đức Chúa Trời dùng ngón tay viết những lời Ngài đã nói với toàn thể anh em từ trong đám lửa trên núi, vào ngày hội hôm đó.

11 Cuối thời gian bốn mươi ngày đêm ấy. Chúa Hằng Hữu đã trao cho tôi hai bảng đá, đó là giao ước vừa kết lập.

12 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: ‘Con xuống núi nhanh lên, vì đoàn dân con đem từ Ai Cập đến đây đã trở nên đồi bại rồi, họ đã vội vàng từ bỏ chính đạo Ta truyền cho, đúc cho mình một tượng thần.’

13 Chúa Hằng Hữu cũng phán với tôi: ‘Ta đã rõ dân này, họ thật là ương ngạnh.

14 Để Ta diệt họ, xóa tên họ dưới trời, rồi làm cho con thành ra một dân mạnh hơn, đông hơn họ.’

15 Tôi vội xuống núi với hai bảng đá trên tay. Lúc ấy lửa vẫn cháy rực trên núi.

16 Cảnh anh em quây quần quanh tượng bò con vừa đúc đập vào mắt tôi. Anh em thật đã phạm tội nặng nề cùng Chúa Hằng Hữu, Đúc Chúa Trời của anh em, đã vội từ bỏ chính đạo Chúa Hằng Hữu vừa truyền cho!

17 Thấy thế, tôi ném hai bảng đá vỡ tan trước mắt mọi người.

18 Rồi, trong bốn mươi ngày đêm, tôi sắp mình xuống trước Chúa Hằng Hữu, không ăn không uống, vì tội anh em. Anh em đã làm điều Chúa Hằng Hữu ghê tởm để chọc giận Ngài.

19 Tôi chỉ sợ cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu nổi dậy tiêu diệt anh em. Nhưng Ngài lại nghe lời cầu xin của tôi lần đó nữa.

20 Riêng phần A-rôn, vì ông đã làm cho Chúa Hằng Hữu giận quá nên sắp bị giết. Tôi cầu thay

cho và ông cũng được tha.

21 Tôi lấy vật tội lỗi, tức là tượng bò con anh em đã làm, đem đốt và nghiền ra thật nhỏ như bụi, bỏ vào khe nước từ trên núi chảy xuống.

22 Anh em lại còn khiêu khích Chúa Hằng Hữu tại Tha-bê-ra, tại Ma-sa, và tại Kíp-rốt Ha-tha-va.

23 Tại Ca-đê Ba-nê-a, khi Chúa Hằng Hữu phán bảo anh em vào chiếm đất hứa, anh em cãi lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em vì không tin Ngài. Anh em không chịu vâng lời Ngài.

24 Từ ngày tôi biết anh em đến nay, anh em vẫn thường xuyên nổi loạn chống Chúa Hằng Hữu.

25 Vậy, tôi sắp mình xuống trước Chúa Hằng Hữu suốt bốn mươi ngày đêm, vì lúc ấy Ngài sắp tiêu diệt anh em.

26 Tôi thưa: 'Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng tiêu diệt dân này, là dân thuộc về Chúa. Chúa đã chuộc họ, đem họ ra khỏi Ai Cập bằng một quyền lực cao cả, một sức mạnh phi thường.'

27 Xin Chúa nhớ các đầy tớ Ngài là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, và quên đi sự bướng bỉnh, tội lỗi xấu xa của dân này.

28 Nếu không, người Ai Cập sẽ nói: "Vì Chúa Hằng Hữu không thể nào đem họ vào đất hứa, và cũng vì Ngài ghét họ, nên mới đem họ vào hoang mạc để giết đi."

29 Họ là dân Ngài, thuộc về Chúa, là dân được Chúa giải thoát khỏi Ai Cập bằng quyền lực cao cả, bằng sức mạnh phi thường của Chúa.' "

10

Bảng Luật Pháp Mới

¹ “Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: ‘Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước, và làm một cái hòm đựng bằng gỗ, rồi lên núi gặp Ta,

² Ta sẽ chép vào hai bảng này những điều đã được viết trên hai bảng cũ, rồi đặt hai bảng này vào Hòm Giao Ước.’

³ Vâng lời Chúa, tôi đóng một cái hòm bằng gỗ keo, đục lại hai bảng đá như hai bảng cũ, rồi cầm hai bảng đá lên núi.

⁴ Chúa Hằng Hữu lại viết Mười Điều Răn (những điều này đã được Ngài công bố trên núi, từ trong đám lửa trước toàn thể chúng dân hôm ấy) vào hai bảng đá rồi trao cho tôi.

⁵ Tôi quay xuống núi, đặt hai bảng đá vào Hòm Giao Ước đóng sẵn, nay vẫn còn đó, đúng như lời Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi.

⁶ (Sau đó, người Ít-ra-ên lại ra đi, từ Bê-rốt Bê-nê-gia-can đến Mô-sê-rốt. Tại đây, A-rôn qua đời và được an táng. Con A-rôn là Ê-lê-a-sa thay thế chức vụ tế lễ của cha mình.

⁷ Từ đó, toàn dân đi đến Gút-gô-đa, và từ Gút-gô-đa đến Dốt-ba-tha, là nơi có nhiều suối nước.

⁸ Lúc ấy, Chúa bắt đầu biệt riêng người Lê-vi vào việc khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu để phục vụ Ngài, và để nhân danh Ngài chúc phước, như họ đang làm ngày nay.

⁹ Vì thế, đại tộc Lê-vi không hưởng một phần đất nào như các đại tộc khác, vì họ có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, làm cơ nghiệp, như lời Ngài đã dạy.)

¹⁰ Trong dịp lên núi lần sau, tôi cũng ở lại bốn mươi ngày đêm như lần trước, và Chúa Hằng Hữu nghe lời cầu khẩn của tôi, không tuyệt diệt anh em.

¹¹ Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Hãy đứng lên và đi trước toàn dân, cho đến khi họ tới vùng đất Ta hứa với tổ tiên họ.’ ”

Kêu Gọi Yêu Thương và Vâng Lời

¹² “Anh em ơi, điều Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời đòi hỏi anh em là phải kính sợ Chúa, bước đi trong mọi đường lối Ngài, hết lòng, hết linh hồn yêu mến, phụng sự Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

¹³ Tuân hành tất cả điều răn và luật lệ của Ngài. Những điều luật tôi truyền lại cho anh em hôm nay là vì lợi ích của chính anh em đó.

¹⁴ Tất cả vũ trụ trời đất đều thuộc về Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em

¹⁵ Thế mà Ngài đem lòng yêu thương tổ tiên anh em, và nhân đó, chọn anh em trong muôn dân, như anh em thấy ngày nay.

¹⁶ Vậy, hãy tẩy sạch lòng mình đi. Đừng ngoan cố nữa.

¹⁷ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, là Thần của các thần, Chúa của các chúa, là Đức Chúa Trời vĩ đại, có quyền lực uy nghi đáng sợ. Ngài không thiên vị, không nhận hối lộ.

¹⁸ Ngài thực thi công lý cho người mồ côi, góa bụa. Ngài yêu thương ngoại kiều, cho họ thức ăn áo mặc.

¹⁹ Anh em cũng phải thương người tha hương ngoại kiều, vì chính anh em đã từng kiều ngụ ở Ai Cập trước kia.

²⁰ Phải kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, phụng sự Ngài, khẳng khít với Ngài, và chỉ thề nguyện bằng Danh Ngài.

²¹ Ngài là Đồi Tượng tôn vinh ca ngợi, là Đức Chúa Trời của anh em. Ngài đã làm những việc vĩ đại phi thường, chính mắt anh em đã chứng kiến.

²² Ngày tổ tiên ta xuống Ai Cập, gia đình chỉ có vốn vẹn bảy mươi người. Thế mà ngày nay, Chúa đã làm cho anh em đông như sao trên trời!”

11

¹ “Anh em phải kính yêu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tuân hành mọi điều răn, luật lệ, và chỉ thị của Ngài.

² Hôm nay tôi không nói với con cái anh em, vì chúng nó chưa biết, chưa thấy sự vĩ đại, quyền lực siêu nhiên của Chúa,

³ không thấy những phép lạ Ngài làm ở Ai Cập để trừng phạt Pha-ra-ôn và toàn lãnh thổ vua này,

⁴ những việc Ngài làm cho quân đội, kỵ binh, và chiến xa Ai Cập khi họ đuổi theo Ít-ra-ên, Ngài xua nước Biển Đỏ vùi lấp, tiêu diệt họ.

⁵ Những việc Ngài làm cho anh em, từ lúc còn đi trong hoang mạc cho đến khi vào tận nơi này,

⁶ việc Ngài làm cho Đa-than và A-bi-ram (con Ê-li-áp, cháu Ru-bên) khi họ đang ở giữa toàn dân, đất đã nứt ra nuốt sống họ cùng với mọi người trong gia đình họ, lều trại và súc vật của họ.

⁷ Những việc phi thường Chúa Hằng Hữu làm đó, anh em đã chứng kiến tận mắt rồi!”

Phước Hạnh và Sự Vâng Lời

⁸ “Vì thế, anh em phải vâng giữ mọi mệnh lệnh của Ngài mà tôi truyền lại hôm nay, để có đủ sức đi chiếm đất bên kia sông,

⁹ và được sống lâu dài trên đất phì nhiêu tốt đẹp mà Chúa Hằng Hữu hứa cho các tổ tiên, và cho anh em là hàng con cháu.

¹⁰ Vì đất anh em sẽ chiếm cứ không giống như đất Ai Cập, nơi anh em sống trước kia. Ở Ai Cập, khi gieo giống, người ta phải đập nước và săn sóc như chăm bón vườn rau vậy.

¹¹ Trái lại, đất anh em sắp hưởng gồm những đồi cao và thung lũng, là xứ có nhiều mưa,

¹² là nơi được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chăm sóc, trông nom quanh năm suốt tháng.

¹³ Và, nếu anh em hết lòng, hết linh hồn tuân theo mọi mệnh lệnh của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em mà tôi truyền lại cho anh em hôm nay, hết lòng yêu mến và phụng sự Ngài,

14 thì Ngài sẽ cho mưa thuận gió hòa, và anh em sẽ thu hoạch ngũ cốc, rượu, dầu đầy vừa lắm.

15 Ngài cũng làm cho đồng cỏ tốt tươi để nuôi bầy gia súc của anh em. Như vậy, anh em sẽ thật no đủ.

16 Nhưng phải thận trọng, không được thay lòng đổi dạ, bỏ Chúa Hằng Hữu, đi phụng sự và thờ các thần khác.

17 Nếu thế, cơn thịnh nộ của Ngài sẽ nổi lên, Ngài sẽ đóng trời lại, trời sẽ không mưa, đất không sản xuất, và anh em sẽ chết đi nhanh chóng trên đất lành Ngài vừa cho.

18 Vậy, phải ghi những mệnh lệnh này vào lòng dạ, khắc vào thẻ bài đeo nơi tay làm dấu và đeo lên trán làm hiệu.

19 Đem những mệnh lệnh này dạy cho con cái mình am tường. Luôn luôn nhắc nhở đến những mệnh lệnh này, dù lúc ngồi trong nhà, lúc đi đường, khi ngủ cũng như khi thức.

20 Ghi những mệnh lệnh ấy lên cửa và trên cổng nhà,

21 như vậy, ngày nào đất còn ở dưới trời thì anh em và con cháu mình sẽ được trường thọ, vui hưởng xứ tốt đẹp Chúa Hằng Hữu hứa cho.

22 Nếu anh em thận trọng tuân hành các mệnh lệnh này, kính yêu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, khăng khít với Ngài,

23 thì Ngài sẽ đuổi hết dân các nước kia đi, cho anh em chiếm hữu lãnh thổ của những quốc gia

lớn và mạnh hơn Ít-ra-ên.

²⁴ Nơi nào anh em đặt chân đến sẽ thuộc về anh em, biên giới của lãnh thổ Ít-ra-ên sẽ chạy từ hoang mạc cho đến Li-ban, từ Sông Ó-phơ-rát cho đến bờ tây Địa Trung Hải.

²⁵ Không ai chống nổi anh em, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, gieo rắc sự khủng khiếp, hãi hùng vào lòng dân ở tất cả những vùng đất anh em đặt chân đến, như Ngài đã hứa.

²⁶ Hôm nay, tôi để anh em chọn lựa giữa phước lành và nguyên rủa:

²⁷ Nếu anh em tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, thì hành luật lệ tôi truyền hôm nay, thì anh em sẽ hưởng phước lành.

²⁸ Nhưng nếu anh em không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, lại đi phụng thờ các thần lạ, thì anh em sẽ bị nguyên rủa.

²⁹ Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đem anh em vào chiếm cứ đất hứa, anh em sẽ đặt lời chúc phước lành trên Núi Ga-ri-xim, và lời nguyên rủa trên Núi Ê-banh.

³⁰ (Hai núi này ở bên kia Sông Giô-đan, về phía tây của con đường cái, nơi có người Ca-na-an ở, trong đồng bằng đối diện Ghinh-ganh, gần rừng cây sồi của Mô-rê.)

³¹ Anh em sắp qua Sông Giô-đan, lập nghiệp trong đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, hứa ban. Khi anh em vào đất hứa và sống tại đó,

³² anh em phải luôn luôn nhớ tuân hành mọi điều răn, luật lệ tôi truyền hôm nay.”

12

Chúa Hằng Hữu Chọn Nơi Thờ Phụng

¹ “Đây là các luật lệ, mệnh lệnh áp dụng vĩnh viễn trong lãnh thổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các tổ tiên, cho anh em chiếm hữu:

² Phải phá hủy tất cả nơi thờ cúng của các dân bản xứ đang sống trong lãnh thổ anh em sắp chiếm hữu, dù là trên núi cao, trên các đồi hay dưới cây xanh.

³ Phải đập phá các bàn thờ, nghiền nát các tượng thờ, thiêu hủy các trụ thờ A-sê-ra, đốt sạch các lùm cây, hạ các tượng thần chạm trổ tỉ mỉ. Như vậy, danh tính của các thần ấy bị xóa bỏ khỏi các nơi đó.

⁴ Không được thờ phượng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, theo cách các dân khác thờ cúng thần của họ.

⁵ Nhưng anh em phải đến nơi duy nhất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn trong lãnh thổ của các đại tộc, là nơi ngự của Ngài.

⁶ Phải đến dâng các lễ thiêu, các sinh tế, một phần mười hiến dâng, lễ vật dâng theo lối nâng tay dâng lên, lễ vật thề nguyện, lễ vật tình nguyện, chiên, và bò sinh đầu lòng.

⁷ Tại đó, mọi người sẽ cùng gia quyến mình ăn trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, lòng hân hoan vì Chúa Hằng Hữu, Đức

Chúa Trời của anh em, cho công việc mình được ban phước và thịnh vượng.

⁸ Anh em không được hành động như ngày nay nữa, ai nấy đều làm những việc mình cho là phải,

⁹ vì anh em chưa vào vui hưởng sản nghiệp mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sắp ban cho.

¹⁰ Khi đã sang Sông Giô-đan, vào sống trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cho, được nghỉ ngơi, được an ninh vì không còn tranh chiến với quân thù nữa,

¹¹ anh em phải đến nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chọn cho Danh Ngài, để dâng các tế lễ thiêu, các sinh tế, một phần mười, lễ vật nâng tay dâng lên, và lễ vật thề nguyện.

¹² Vợ chồng, con cái, đầy tớ, mọi người sẽ hân hoan trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cả người Lê-vi ở chung trong thành với anh em sẽ cùng dự, vì họ sẽ không có một phần đất riêng như các đại tộc khác.

¹³ Vậy, anh em sẽ không được dâng tế lễ thiêu tại bất cứ nơi nào khác.

¹⁴ Nhưng chỉ dâng tại nơi Chúa Hằng Hữu chọn. Nơi này sẽ ở trong lãnh thổ của một đại tộc. Chính tại nơi ấy anh em sẽ làm theo mọi điều tôi sắp truyền đây.

¹⁵ Tuy nhiên, đối với thú vật làm thịt để ăn, anh em có thể giết bất cứ nơi nào như anh em

giết hươu, giết linh dương ngày nay vậy. Anh em có thể ăn thịt tùy thích, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em không thiếu gì. Cả người không tinh sạch cũng được phép ăn.

¹⁶ Nhưng phải nhớ không được ăn máu. Phải đổ máu xuống đất như đổ nước vậy.

¹⁷ Còn đối với các lễ vật đem dâng lên, anh em không được ăn ở nhà, dù đó là một phần mười của ngũ cốc, rượu, dầu, hay chiên, bò sinh đầu lòng, hay lễ vật thề nguyện, tình nguyện, hay bất cứ một lễ vật nào khác.

¹⁸ Anh em chỉ được ăn các lễ vật này trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài sẽ chọn, chung với con cái, đầy tớ mình và người Lê-vi ở trong thành. Mọi người đều hân hoan trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vì kết quả của công việc mình.

¹⁹ Nhớ, không được bỏ quên người Lê-vi.

²⁰ Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mở mang bờ cõi lãnh thổ Ít-ra-ên như Ngài đã hứa, anh em sẽ tha hồ ăn thịt theo sở thích.

²¹ Và nếu nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em chọn để đặt Danh Ngài ở xa quá, anh em được phép giết bò, chiên mà Chúa Hằng Hữu ban cho anh em như tôi đã dặn để ăn trong các thành mình bao nhiêu tùy ý anh em.

²² Cũng như ngày nay anh em giết hươu, giết linh dương để ăn thịt. Người không tinh sạch cũng được phép ăn.

²³ Tuy nhiên, tuyệt đối không được ăn máu, vì máu là sự sống của sinh vật, và không ai được ăn sự sống của sinh vật chung với thịt của nó.

²⁴ Phải đổ máu xuống đất như đổ nước vậy, đừng ăn.

²⁵ Kiêng cử máu là một điều chính đáng dưới mắt Chúa, và nhờ vậy anh em và con cháu mình sẽ được may mắn.

²⁶ Riêng các sinh vật đem dâng lên cũng như các lễ vật thề nguyện và sinh lễ thiêu, phải đem đến địa điểm mà Chúa Hằng Hữu đã chọn.

²⁷ Máu của các sinh vật này sẽ được đổ trên bàn thờ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, còn thịt thì anh em được ăn.

²⁸ Phải thận trọng thi hành mọi điều tôi truyền cho anh em đây. Nếu anh em hành động chính đáng dưới mắt Chúa Hằng Hữu, anh em và con cháu mình sẽ được thịnh vượng mãi mãi.

²⁹ Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã diệt các dân tộc kia, cho anh em chiếm đất rồi,

³⁰ phải coi chừng, không được bắt chước các dân tộc ấy. Đừng hỏi: ‘Các dân này thờ thần như thế nào?’ để rồi làm theo họ.

³¹ Không được thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, như cách các dân tộc ấy thờ thần của họ, vì họ làm tất cả những điều Chúa Hằng Hữu ghê tởm, như thiêu sống con trai con gái mình để tế thần.

³² Phải thận trọng tuân giữ các điều này đúng như tôi truyền lại, không được thêm bớt gì cả.”

13

Lời Răn Chống Lại Thờ Tà Thần

¹ “Nếu trong dân chúng có người đứng ra nói tiên tri hay có người nằm mơ đoán mộng, báo trước một điềm lạ,

² và nếu khi điềm ứng rồi, người này nói: ‘Đi thờ các thần này,’ là những thần anh em chưa biết,

³ thì anh em không được nghe lời người ấy, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, muốn thử xem anh em có yêu kính Ngài hết lòng không.

⁴ Anh em chỉ được thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mà thôi; luôn luôn kính sợ, vâng lời, khắng khít với Ngài.

⁵ Còn người tiên tri, người nằm mơ đoán mộng kia phải bị xử tử, vì đã dạy bảo anh em bỏ Chúa Hằng Hữu, Đấng đã giải thoát anh em khỏi ách nô lệ Ai Cập. Vậy, anh em phải diệt trừ người ác trong dân chúng.

⁶ Nếu có một người thân, dù là anh em ruột, con trai, con gái, vợ yêu quý hay bạn chí thân, thậm dù anh em đi thờ thần lạ,

⁷ thần của các nước lân bang hay của các nước xa xôi,

⁸ anh em không được nghe lời người ấy, cũng không được thương tình che chở.

⁹ Phải giết đi! Phải ra tay ném đá người ấy trước tiên, rồi dân chúng sẽ tiếp tay sau.

¹⁰ Phải lấy đá ném vào người ấy cho chết đi, vì tội toan ly gián anh em với Chúa Hằng Hữu,

Đức Chúa Trời của anh em, đã giải thoát anh em khỏi ách nô lệ Ai Cập.

¹¹ Như thế, khi ai nấy trong nước nghe tin này đều phải khiếp sợ, không dám phạm tội ác này nữa.

¹² Nếu có tin đồn về một thành trong các thành mà Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời ban cho anh em,

¹³ có những người gian ác, dụ dỗ dân trong thành đi thờ thần lạ,

¹⁴ anh em phải điều tra thật kỹ lưỡng. Nếu đúng là cả thành đều phạm tội kinh khủng ấy,

¹⁵ thì phải dùng gươm tuyệt diệt dân trong thành, luôn cả thú vật của họ.

¹⁶ Xong rồi, phải thu góp tất cả đồ đạc của họ chất giữa phố chợ, đốt đi. Đồng thời cũng phóng hỏa toàn thành, tất cả sẽ như một lễ thiêu cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Thành này sẽ vĩnh viễn là một đồng tro tàn, không ai được phép xây cất lại.

¹⁷ Không ai được lấy một vật gì trong thành ấy, như thế Ngài mới thương tình, làm ơn cho anh em được gia tăng dân số, như Ngài đã hứa với các tổ tiên.

¹⁸ Vì anh em đã vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tuân hành mọi luật lệ tôi truyền hôm nay, làm điều phải dưới mắt Ngài.”

14

Thú Vật Sạch và Không Sạch

¹ “Anh em là con dân của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, nên không được cắt da

thịt mình hay cạo tóc phía trên trán trong dịp tang chế.

² Vì người Ít-ra-ên đã là dân thánh cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và Ngài đã chọn Ít-ra-ên trong toàn thể các dân tộc trên toàn cầu cho mình.

³ Không được ăn thịt thú vật ô uế.

⁴ Chỉ được ăn các loại thú vật sau đây: Bò, chiên, dê,

⁵ nai, linh dương, hươu, dê rừng, bò rừng, sơn dương, và chiên núi.

⁶ Anh em được ăn thịt con vật nào có móng chẻ đôi và nhai lại,

⁷ tuy nhiên, không được ăn thịt lạc đà, thỏ rừng, chồn núi, vì các loại này nhai lại nhưng không có móng chẻ đôi. Vậy các loại này cũng không sạch.

⁸ Con heo tuy có móng chẻ đôi nhưng không nhai lại, nên anh em không được ăn thịt nó, cũng đừng đụng đến xác chết của loài này.

⁹ Trong các sinh vật sống dưới nước, anh em chỉ được ăn loài nào có vi và có vảy.

¹⁰ Loài nào không vi và không vảy là không sạch, không được ăn.

¹¹ Anh em được ăn các loài chim sạch.

¹² Trừ ra phượng hoàng, kên kên, ó biển,

¹³ chim diều, các loại chim ưng,

¹⁴ các loại quạ,

¹⁵ đà điểu, ó đêm, hải âu, các loại diều,

¹⁶ các loại chim cú mèo, cò lửa, chim hạch,

¹⁷ bồ nông, kên kên, còng cọc,

¹⁸ các loại cò, chim diệc, chim rẽ quạt, và dơi.

19 Ngoài ra, anh em cũng không được ăn các loại côn trùng có cánh vì không sạch.

20 Nhưng các loài chim có cánh sạch khác thì được ăn.

21 Đừng ăn một sinh vật chết tự nhiên, vì anh em đã hiến dâng mình cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Tuy nhiên, anh em có thể đem con vật ấy bán hoặc cho người ngoại kiều.

Đừng nấu thịt dê con chung với sữa của mẹ nó.”

Dâng Một Phần Mười

22 “Phải nhớ dâng một phần mười mùa màng thu hoạch hằng năm.

23 Tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn đặt Danh Ngài, anh em sẽ ăn phần mười mình đem dâng trước mặt Ngài. Đó là lễ vật phần mười của ngũ cốc, rượu, dầu, và các con sinh đầu lòng trong bầy gia súc. Đây là cách anh em học kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, suốt đời.

24 Nếu nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đặt Danh Ngài xa quá, không tiện đem theo lễ vật một phần mười,

25 anh em có thể đem bán các lễ vật ấy, rồi lấy tiền đem lên nơi Đức Chúa Trời đã chọn.

26 Đến nơi, anh em sẽ dùng tiền ấy mua bò, chiên, rượu nho, rượu mạnh, tùy sở thích, rồi ăn uống hân hoan trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cùng với cả gia đình mình.

27 Tuy nhiên, đừng quên người Lê-vi, nhớ mời họ dự chung với mình, vì họ không có đất đai mùa màng như anh em.

28 Cuối mỗi ba năm, tại mỗi địa phương, anh em phải đem một phần mười mùa màng thu được năm ấy vào thành, góp chung lại.

29 Những người Lê-vi (vì không có tài sản), người ngoại kiều, mồ côi, quả phụ sống trong địa phương này sẽ đến, ăn uống thỏa mãn. Như vậy, anh em sẽ được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban phước lành, mọi việc mình làm sẽ được thịnh vượng.”

15

Giải Trừ Nợ Nần

1 “Cuối mỗi bảy năm là thời kỳ giải trừ nợ nần.

2 Các chủ nợ sẽ hủy bỏ mọi món nợ đã cho anh em mình vay mượn, không được đòi nữa, vì thời kỳ giải nợ được công bố theo lệnh Chúa Hằng Hữu.

3 Việc giải nợ này chỉ áp dụng giữa người Ít-ra-ên với nhau, không áp dụng cho ngoại kiều.

4 Tuy nhiên, sẽ không có một người Ít-ra-ên nào nghèo khổ, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ban phước cho anh em trong vùng đất mà Ngài sẽ ban cho anh em,

5 nếu anh em vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình, tuân hành các luật lệ tôi truyền hôm nay.

6 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ban phước lành dồi dào cho anh em trong

đất hứa như Ngài đã nói. Ít-ra-ên sẽ cho các nước khác vay chứ không cần vay mượn ai, sẽ cai trị các nước khác chứ không phải bị trị.

⁷ Khi anh em đến đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ban cho anh em, nếu trong lãnh thổ Ít-ra-ên có người nghèo, thì anh em không được keo kiệt nhưng phải rộng lòng,

⁸ cho họ mượn rộng rãi để họ thỏa mãn mọi nhu cầu.

⁹ Phải cảnh giác, đừng để tư tưởng đê tiện xúi giục mình nghĩ rằng thời kỳ giải nợ sắp đến, rồi lờ anh em mình đi, không cho mượn gì cả. Nếu người nghèo kêu đến Chúa, anh em phải chịu tội.

¹⁰ Phải sẵn lòng cho mượn, đừng vừa cho vừa thăm tiếc, như thế mới được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình, ban phước lành, và mọi công việc của anh em mới được thịnh vượng.

¹¹ Thế nào trong nước cũng có người nghèo nên tôi mới bảo anh em phải rộng lòng cho mượn.”

Phóng Thích Nô Lệ Hê-bơ-rơ

¹² “Nếu anh em mua một người Hê-bơ-rơ khác, dù đàn ông hay đàn bà, làm nô lệ, đến năm thứ bảy, người ấy phải được phóng thích.

¹³ Nhưng không được để người ấy ra đi với hai bàn tay trắng.

¹⁴ Khi người ấy ra đi phải cho người ấy gia súc, dầu, rượu dồi dào; phải chia sẻ cho người ấy một

phần hoa màu mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã cho anh em.

¹⁵ Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ trong nước Ai Cập, và đã được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, giải cứu. Vì vậy tôi mới truyền cho anh em lệnh này.

¹⁶ Trong trường hợp người nô lệ không muốn đi vì có lòng mến gia đình chủ, vì không khí hòa thuận,

¹⁷ anh em là chủ, phải lấy một cái dùi, kê tai người ấy vào cửa mà xoắn, và như thế người ấy sẽ làm nô lệ trọn đời. Thể thức này cũng áp dụng cho nữ nô lệ.

¹⁸ Trường hợp người nô lệ ra đi, đừng buồn tiếc. Vì trong sáu năm người ấy phục dịch, anh em chỉ tốn chừng phân nửa số tiền dùng để mướn một người làm công. Và như vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, còn ban phước lành cho mọi công việc của anh em nữa.”

Dâng Con Thú Đầu Lòng

¹⁹ “Trong bày gia súc, phải dành riêng các con đực đầu lòng ra cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Đừng bắt bò đực đầu lòng làm việc, cũng đừng cắt lông chiên đực đầu lòng.

²⁰ Nhưng anh em và gia đình mình sẽ ăn thịt các con vật ấy hằng năm trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài chọn.

²¹ Nếu con vật đầu lòng này bị què, mù, hoặc có tật nguyên gì khác, thì không được dâng nó cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

22 Nhưng để nó ở nhà làm thịt mà ăn, cả người không tinh sạch cũng được ăn, như trường hợp người ta ăn thịt nai, thịt linh dương vậy.

23 Tuy nhiên, phải nhớ không được ăn máu, phải đổ máu xuống đất như đổ nước.”

16

Lễ Vượt Qua và Lễ Bánh Không Men

1 “Phải cử hành lễ Vượt Qua trong tháng A-bíp,* vì chính vào tháng này, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã đem anh em ra khỏi Ai Cập trong ban đêm.

2 Bắt bò hoặc chiên đem dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, trong lễ này tại nơi Ngài sẽ chọn đặt Danh Ngài.

3 Anh em sẽ ăn bánh không men với thịt bò hoặc chiên trong bảy ngày. Ăn bánh không men sẽ nhắc nhở anh em luôn luôn nhớ đến bánh ăn lúc ra khỏi Ai Cập một cách vội vàng.

4 Không ai được giữ men trong nhà suốt bảy ngày này, và phải ăn hết thịt của sinh tế Vượt Qua trong ngày thứ nhất, không được để qua đêm.

5 Không được dâng sinh tế Vượt Qua tại bất kỳ nơi nào mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ban cho anh em.

6 Nhưng phải dâng tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn đặt Danh Ngài, vào lúc đêm xuống, vào giờ anh em ra khỏi Ai Cập.

* 16:1 Tháng Giêng theo lịch Do Thái, vào tháng Tư dương lịch

⁷ Anh em sẽ nấu thịt con sinh tể để ăn tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời, và đến sáng hôm sau anh em có thể trở về nhà.

⁸ Nhưng trong sáu ngày kế tiếp, phải ăn bánh không men. Đến ngày thứ bảy, sẽ có một cuộc hội họp long trọng trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và không ai được làm việc trong ngày ấy.”

Lễ Các Tuần Lễ

⁹ “Tính bảy tuần kể từ ngày bắt đầu mùa gặt,

¹⁰ anh em sẽ mừng Lễ Các Tuần trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Lễ vật đem dâng trong dịp này là lễ vật tình nguyện, dâng nhiều ít tùy theo mùa màng Chúa cho.

¹¹ Anh em sẽ cùng gia đình, đầy tớ hân hoan trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài sẽ chọn đặt Danh Ngài. Đừng quên người Lê-vi, ngoại kiều, người mồ côi, quả phụ trong địa phương mình. Nhớ mời họ chung dự.

¹² Đừng quên rằng anh em đã từng làm nô lệ tại Ai Cập, vậy phải triệt để tuân hành lệnh này.”

Lễ Lều Tạm

¹³ “Sau ngày lúa đã đập, nho đã ép xong, anh em sẽ ăn mừng Lễ Lều Tạm trong bảy ngày.

¹⁴ Anh em cùng với cả gia đình, đầy tớ mình, và người Lê-vi, ngoại kiều, người mồ côi, quả phụ trong địa phương mình hân hoan dự lễ.

¹⁵ Lễ này sẽ kéo dài bảy ngày tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn đặt

Danh Ngài, mọi người cùng nhau vui mừng vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban phước lành, cho được mùa và cho mọi công việc anh em làm đều thịnh vượng.

¹⁶ Vậy, mỗi năm ba lần, tất cả nam giới sẽ ra mắt Chúa Hằng Hữu tại nơi Ngài chọn vào dịp Lễ Bánh Không Men, Lễ Các Tuần, và Lễ Lều Tạm. Họ sẽ đem lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu.

¹⁷ Mỗi người sẽ dâng tùy theo khả năng, tương xứng với số lượng lợi tức Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho họ.”

Phán Quan cho Dân Chúng

¹⁸ “Trong các thành Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ cho các đại tộc Ít-ra-ên, anh em sẽ bổ nhiệm các phán quan, các chức quyền hành chánh để điều hành công lý trong dân chúng.

¹⁹ Không được bóp méo công lý. Không được thiên vị. Không được ăn hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt người khôn, do đó lý lẽ của người ngay có thể bị bác bỏ.

²⁰ Phải tuyệt đối tôn trọng công lý, đó là bí quyết sinh tồn trong đất hứa mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho.”

²¹ “Không được dựng tượng thần bằng gỗ để thờ thần A-sê-ra bên cạnh bàn thờ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

²² Cũng không được lập một trụ thờ nào ở đó, vì đó là điều ghê tởm đối với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.”

17

¹ “Không được dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, một con bò hay một con chiên tậ nguyên, vì đó là một điều ghê tởm đối với Chúa.

² Nếu có ai trong lãnh thổ Ít-ra-ên vi phạm giao ước của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

³ phạm các trọng tội như thờ phụng các thần khác, thờ mặt trời, mặt trăng, hay ngôi sao, những điều này tôi đã nghiêm cấm.

⁴ Anh em phải thận trọng điều tra khi nghe được tin này, và nếu thấy đúng như thế,

⁵ thì phải điệu tội nhân, dù đàn ông hay đàn bà, ra ngoài cổng thành, lấy đá ném cho chết đi.

⁶ Tuy nhiên, ít nhất phải có hai hoặc ba nhân chứng buộc tội mới có thể xử tử phạm nhân. Chỉ một nhân chứng thì không đủ.

⁷ Các nhân chứng phải lấy đá ném vào phạm nhân trước tiên, rồi dân chúng sẽ tiếp tay. Như vậy, anh em diệt trừ người gian ác trong dân.

⁸ Nếu gặp trường hợp khó xử như liên hệ đến một vụ sát nhân, ngộ sát, một vụ kiện rắc rối, hoặc một vụ bạo hành khác, thì anh em phải đến địa điểm mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ chọn,

⁹ tìm gặp các thầy tế lễ, người Lê-vi, hoặc vị phán quan đương nhiệm để trình bày nội vụ. Các vị ấy sẽ quyết định đường lối xét xử.

¹⁰ Anh em phải tuân hành bản án tại nơi mà Chúa Hằng Hữu chọn lựa,

11 tuyệt đối vâng theo mọi chỉ thị đã nhận, không được thay đổi gì cả.

12 Kẻ nào ngạo mạn không vâng theo chỉ thị của phán quan và thầy tế lễ phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, thì phải bị xử tử. Như vậy, người ác trong Ít-ra-ên sẽ bị diệt trừ.

13 Dân chúng thấy vậy mà sợ, không còn dám ngạo mạn nữa.”

Quyền Hạn của Vua

14 “Khi an cư lạc nghiệp trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho rồi, nếu anh em nghĩ đến việc lập một vị vua lên trị nước, vì thấy các nước láng giềng đều có vua,

15 anh em nên nhớ lập người được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chọn lựa. Người này đương nhiên sẽ là người Ít-ra-ên chứ không phải người ngoại quốc.

16 Vua Ít-ra-ên không được chuyên lo gây dựng cho mình một đàn ngựa đông đảo, vì nếu vậy thì sẽ đưa dân mình trở lại làm nô lệ cho Ai Cập một lần nữa. Anh em đừng quên lời Chúa Hằng Hữu đã phán: ‘Các ngươi sẽ không trở lại Ai Cập nữa.’

17 Vua cũng không được tuyển nhiều cung phi để lòng bị quyến dụ, cũng không được gom góp cho mình nhiều vàng bạc.

18 Vừa lên ngôi, vua phải sao chép cho mình bộ luật này từ bản chính, là bản do thầy tế lễ người Lê-vi giữ.

19 Vua phải luôn luôn giữ bản sao ấy bên mình, ngày đêm nghiền ngẫm để được giáo huấn trong sự kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tuân theo mọi điều răn luật lệ của Ngài.

20 Nhờ đó, vua mới khỏi kiêu căng, coi rẻ anh em, đồng thời cũng tránh khỏi sự quên lãng luật pháp của Chúa. Được vậy, vua và con cháu sẽ trị vì Ít-ra-ên lâu dài.”

18

Lễ Vật của Thầy Tế Lễ và Người Lê-vi

1 “Vì các thầy tế lễ và toàn thể đại tộc Lê-vi không có một phần đất như các đại tộc khác của Ít-ra-ên, họ sẽ sinh sống bằng các lễ vật người ta đem dâng lên Chúa Hằng Hữu, kể cả lễ vật thiêu trên bàn thờ.

2 Họ không có tài sản như các anh em mình, nhưng chính Chúa Hằng Hữu là sản nghiệp của họ như Ngài đã hứa.

3 Khi người ta đem dâng một con bò hay một con chiên, phần của thầy tế lễ sẽ gồm có vai, hai gò má, và bụng.

4 Ngoài ra, thầy tế lễ còn nhận được các lễ vật đầu mùa gồm ngũ cốc, rượu, dầu, và lông chiên.

5 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã chọn họ trong số các đại tộc Ít-ra-ên để đứng phục vụ Ngài mãi mãi, hết thế hệ này đến thế hệ khác.

6 Một người Lê-vi, dù đang sống tại bất kỳ một nơi nào trong lãnh thổ Ít-ra-ên, nếu dời đến ở tại thành Chúa Hằng Hữu sẽ chọn.

⁷ Người ấy luôn luôn được phép phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, như tất cả những người Lê-vi khác đang có sứ mệnh phục vụ Chúa Hằng Hữu tại đó.

⁸ Người này sẽ được chia phần đồng đều với anh em mình, dù người ấy có lợi tức riêng ở nhà.”

Kêu Gọi Sống Thánh Sạch

⁹ “Khi vào đến đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho, anh em không được bắt chước những hành động đáng tởm của các dân bản xứ đang sống tại đó.

¹⁰ Tuyệt đối không ai được thiêu sống con mình để tế thần, không ai được làm nghề thầy bói, giải điềm, phù thủy,

¹¹ bỏ bùa mê, đồng cốt, thầy pháp, hay thầy chiêm hồn.

¹² Ai làm những việc này đều bị Chúa Hằng Hữu ghê tởm. Chính vì thế mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đuổi những dân tộc kia đi.

¹³ Trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, anh em phải là người hoàn hảo.

¹⁴ Các dân tộc kia bói toán đủ điều, nhưng Chúa không cho phép anh em làm những điều đó.”

Tiên Tri Thật và Giả

¹⁵ “Nhưng, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời sẽ đẩy lên một Tiên Tri như tôi từ giữa vòng con dân Ít-ra-ên. Anh em phải nghe lời người đó.

16 Đây chính là điều anh em thỉnh cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, trong lúc hội họp tại Núi Hô-rép. Vì sợ chết, nên anh em cầu xin đừng cho nghe tiếng của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đừng cho thấy lửa cháy hừng hực nữa.

17 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Họ đã xin một điều hợp lý.

18 Ta sẽ chọn một người trong Ít-ra-ên, đưa lên làm tiên tri như con. Ta sẽ đặt lời Ta trong miệng người ấy, người ấy sẽ nói cho dân nghe những lời Ta dạy.

19 Khi người ấy nhân danh Ta nói điều gì, ai không vâng lời sẽ bị Ta trừng trị.

20 Nhưng nếu một tiên tri nhân danh Ta nói điều gì Ta không bảo nói, hay nhân danh các thần khác để nói tiên tri, người ấy phải chết.’

21 Nếu anh em thắc mắc: ‘Làm sao biết được lời nào của tiên tri nói không phải là lời của Chúa Hằng Hữu?’

22 Thì đây, khi một tiên tri nhân danh Chúa Hằng Hữu nói điều gì, nếu việc không xảy ra đúng như thế, lời tiên tri ấy dĩ nhiên không phải do Chúa bảo nói, nhưng tiên tri chỉ nói vì tự phụ. Đừng sợ người ấy.”

19

Các Thành Trú Ẩn

1 “Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tiêu diệt các dân tộc kia để cho anh em

chiếm cứ đất đai của họ, và khi anh em vào ở trong các thành phố, nhà cửa của họ rồi,

² anh em phải nhớ dành riêng ba thành nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho những người ngộ sát trú ẩn. Chia toàn lãnh thổ ra làm ba phần và giữa mỗi phần sẽ có một thành trú ẩn.

³ Anh em phải đắp đường sá và chia lãnh thổ mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho anh em làm sản nghiệp thành ba phần, để kẻ giết người có thể ẩn náu tại đó.

⁴ Các thành này dùng để bảo vệ những ai vô ý giết người, chứ không vì thù ghét. Chạy vào đó, người ấy được sống còn.

⁵ Thí dụ trường hợp một người vào rừng đốn củi với một người láng giềng. Khi người này vung rìu đốn cây, chẳng may lưỡi rìu tuột khỏi cán văng trúng người láng giềng gây thiệt mạng. Người này có thể chạy vào một thành trú ẩn để bảo tồn mạng mình.

⁶ Ba thành trú ẩn phải được phân phối ra ba nơi cách nhau; nếu không, khi có người nổi giận đuổi theo để báo thù, vì đường xa nên đuổi kịp và giết người kia đi, mặc dù người ấy không đáng chết chỉ vì rủi ro giết người chứ không do thù oán.

⁷ Đó là lý do vì sao tôi phán dặn anh em phải dành riêng ra ba thành trú ẩn này.

⁸ Trường hợp Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mở rộng bờ cõi lãnh thổ, cho anh em tất cả đất đai Ngài hứa cho các tổ tiên,

⁹ bởi vì anh em có yêu kính Chúa, đi theo đường lối Ngài dạy, tuân hành các điều răn luật lệ của Ngài—những điều tôi truyền lại cho anh em hôm nay—thì anh em sẽ lập thêm ba thành trú ẩn nữa.

¹⁰ Nếu không, máu vô tội sẽ đổ trên đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em chiếm hữu, thì anh em phải chịu trách nhiệm các trường hợp đổ máu vô tội ấy.

¹¹ Trong trường hợp có người thù ghét người khác, rình rập, giết nạn nhân chết đi, rồi chạy vào một thành trú ẩn,

¹² thì các trưởng lão nơi nguyên quán của kẻ sát nhân sẽ sai người đi bắt người này về, giao cho người báo thù để giết đi.

¹³ Đừng thương hại, nhưng phải trừ những ai giết người vô tội đi. Như vậy anh em mới được may mắn.”

Quan Tâm Đến Công Lý

¹⁴ “Khi ai nấy đã nhận được phần đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho mình rồi, tuyệt đối không người nào được lấn đất bằng cách di chuyển cột mốc ranh giới đã được trồng.

¹⁵ Một nhân chứng không đủ để buộc tội. Nếu có hai hoặc ba nhân chứng, người có tội phải bị hình phạt.

¹⁶ Nếu có một người làm chứng gian đứng ra buộc tội một người khác,

¹⁷ cả bị cáo và nguyên cáo phải đến trước các thầy tế lễ và các phán quan đương nhiệm, là những người thi hành nhiệm vụ trước mặt Chúa Hằng Hữu.

¹⁸ Các phán quan phải điều tra kỹ lưỡng. Nếu xét thấy nhân chứng gian dối vu cáo người khác,

¹⁹ nhân chứng ấy phải chịu hình phạt đúng như hình phạt nhân chứng định gán cho người. Như vậy người gian ác bị loại trừ khỏi cộng đồng.

²⁰ Khi nghe tin này, sẽ không còn ai dám làm chứng gian nữa.

²¹ Đừng thương hại người phạm tội, vì mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.”

20

Quy Định về Chiến Tranh

¹ “Khi anh em ra chinh chiến với quân thù, nếu thấy nhiều ngựa, nhiều xe, và thấy địch quân đông hơn mình thì đừng sợ. Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã đem anh em ra khỏi Ai Cập, luôn ở với anh em.

² Khi sắp xông trận, thầy tế lễ sẽ ra đứng trước anh em, kêu gọi:

³ ‘Anh em Ít-ra-ên, xin lắng tai nghe tôi. Hôm nay quân ta ra trận chống quân thù. Đừng ai lo sợ gì cả,

⁴ vì chúng ta có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, đi cùng! Ngài chiến đấu thay chúng ta và đem lại chiến thắng cho chúng ta.’

⁵ Sau đó, các tướng sẽ nói với quân sĩ: ‘Trong anh em có ai mới cất nhà nhưng chưa kịp khánh thành? Người ấy được về, vì có thể bị tử trận rồi người khác sẽ khánh thành nhà mình.

⁶ Có ai trồng vườn nho nhưng chưa ăn trái? Người ấy được về, nếu ngại mình hy sinh, người khác sẽ hưởng hoa quả.

⁷ Có ai hỏi vợ chưa kịp cưới? Người ấy có thể về, nếu lo ngại người khác cưới vợ hứa mình khi mình bỏ mạng trong chiến trận.

⁸ Có ai nhát gan run sợ thì cũng về đi, đừng làm cho người khác sợ lây.’

⁹ Khi các tướng nói xong, họ sẽ chọn và bổ nhiệm các quan chỉ huy trận mạc.

¹⁰ Lúc kéo quân đến tấn công một thành nào, trước tiên anh em nên điều đình với thành ấy.

¹¹ Nếu người trong thành chấp nhận điều kiện ta đưa ra, mở cửa đầu hàng, tất cả dân trong thành sẽ phải phục dịch người Ít-ra-ên.

¹² Nếu họ ra mặt kháng cự, lúc ấy ta vây thành.

¹³ Và khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em hạ thành được rồi, phải tiêu diệt đàn ông trong thành,

¹⁴ nhưng bắt đàn bà, trẻ con, súc vật, và chiếm giữ các chiến lợi phẩm khác. Anh em được hưởng các chiến lợi phẩm thu được của quân thù, là những gì mà Chúa Hằng Hữu ban cho anh em.

¹⁵ Quy tắc này chỉ áp dụng cho những thành bên ngoài quốc gia anh em sắp chiếm cứ.

16 Bên trong lãnh thổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho anh em, phải diệt hết mọi sinh vật.

17 Phải tận diệt người Hê-tít, người A-mô-rít, người Ca-na-an, người Phê-rết, người Hê-vi, và người Giê-bu như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã truyền dạy.

18 Như vậy họ không sống còn để dụ dỗ anh em làm tội ác, thờ thần của họ mà mang tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

19 Trong trường hợp phải vây và tìm cách công hãm một thành quá lâu, anh em không được đốn các cây có trái, chỉ được hái trái ăn chứ không được đốn.*

20 Tuy nhiên, anh em được đốn những cây không sinh quả để dùng làm các dụng cụ tấn công thành.”

21

Làm Sạch Tội Vì Không Tìm Ra Kẻ Sát Nhân

1 “Khi sống trong đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho anh em, nếu anh em thấy xác một người bị giết nằm ngoài đồng, nhưng không biết ai là thủ phạm,

2 thì các trưởng lão và phán quan sẽ đo đạc để tìm một thành gần tử thi nhất.

3 Các trưởng lão của thành này sẽ bắt một con bò cái tơ chưa hề làm việc, chưa mang ách,

* **20:19** Nt thêm: các cây này ở ngoài đồng, đâu phải là người để anh em tấn công

4 dẫn nó xuống một thung lũng không ai cày cấy, tại nơi có dòng nước chảy, vắn cổ con bò.

5 Sau đó, các thầy tế lễ sẽ đến, vì Chúa đã chọn con cháu Lê-vi để họ phục vụ Ngài, nhân danh Ngài chúc phước lành cho dân, và xét xử dân trong các vụ tranh tụng, nhất là các vụ gây thương tích, thiệt mạng.

6 Các trưởng lão trong thành gần tử thi này sẽ rửa tay mình trên xác con bò cái tở

7 và nói: "Tay chúng con không làm đổ máu người ấy, mắt chúng con không thấy án mạng này."

8 Xin Chúa Hằng Hữu tha tội cho Ít-ra-ên, dân Ngài đã chuộc. Xin đừng buộc Ít-ra-ên tội giết người lành. Xin miễn xá tội này cho họ.'

9 Nếu làm đúng theo ý Chúa Hằng Hữu như thế, tội này sẽ được giải trừ."

Cưới Tù Binh Làm Vợ

10 "Khi tranh chiến với quân thù, được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho chiến thắng, và anh em bắt giữ nhiều tù binh,

11 nếu có ai thấy trong số người bị bắt giữ có một thiếu nữ xinh đẹp, muốn lấy làm vợ,

12 thì người ấy được phép đem thiếu nữ về nhà. Thiếu nữ phải cạo đầu, cắt móng tay,

13 thay áo tù. Khóc cha mẹ mình một tháng tròn. Sau đó, người ấy được lấy thiếu nữ làm vợ.

14 Tuy nhiên, sau khi cưới, nếu người này không yêu nàng nữa, thì phải để nàng ra đi tự

do. Cấm không được bán hay đãi nàng như nô lệ, vì người ấy đã làm nhục nàng.”

Quyền Trưởng Nam

¹⁵ “Nếu một người có hai vợ, nhưng chỉ yêu một, dù cả hai đều sinh con. Người vợ không được yêu lại sinh con trưởng nam.

¹⁶ Khi chia gia tài, người ấy không có quyền đặt con của vợ mình yêu lên trên con của vợ mình không yêu.

¹⁷ Nhưng phải tôn trọng quyền trưởng nam của con người vợ không được yêu mến. Phải cho người con trưởng nam này gấp đôi phần của những con khác như thường lệ, vì trưởng nam là kết quả đầu tiên của sức mạnh người làm cha.”

Xử Sự với Con Ngỗ Nghịch

¹⁸ “Nếu ai có một người con cứng đầu, ngỗ nghịch, không vâng lời cha mẹ, không nghe lời răn dạy;

¹⁹ thì cha mẹ nó phải dẫn nó đến trước các trưởng lão họp tại cổng thành,

²⁰ trình rằng: ‘Chúng tôi có đứa con cứng đầu ngỗ nghịch, không nghe lời răn dạy, chỉ ăn uống say sưa.’

²¹ Dân thành sẽ ném đá nó cho đến chết. Như thế anh em mới trừ được người ác trong dân, toàn dân Ít-ra-ên nghe tin này sẽ khiếp sợ.”

Các Luật Lệ Khác

²² “Khi một người phạm trọng tội, bị xử tử và bị treo trên cây,

²³ không được để xác người ấy trên cây suốt đêm, phải đem chôn ngay hôm ấy, vì Đức Chúa Trời rửa sả người bị treo. Đừng làm ô uế đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho anh em.”

22

¹ “Khi thấy bò, chiên của anh em mình đi lạc, không được làm ngơ, phải dẫn nó về cho chủ nó.

² Nếu không biết ai là chủ con vật, hoặc biết chủ nó nhưng người này lại ở một nơi xa xôi, phải dẫn con vật về nhà, đợi khi chủ nó đến kiểm sẽ giao trả.

³ Lệ này cũng áp dụng cho lừa đi lạc, cho áo xống hoặc một vật gì người khác đánh mất.

⁴ Nếu thấy bò, lừa của anh em mình bị ngã bên đường, phải đỡ nó dậy, đừng làm ngơ!

⁵ Đàn bà không được mặc quần áo của đàn ông; đàn ông không được mặc quần áo của đàn bà. Đối với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đây là một điều đáng ghét.

⁶ Nếu gặp một tổ chim trên cây hay dưới đất, có chim mẹ đang ấp con hoặc ấp trứng, thì không được bắt cả mẹ lẫn con.

⁷ Phải thả chim mẹ, chỉ được bắt các chim con mà thôi. Như thế anh em mới mong được may mắn và sống lâu.

⁸ Khi cất nhà mới, phải dựng lan can quanh mái nhà để tránh trường hợp có người từ nóc nhà ngã xuống chết.

⁹ Đùng trồng các loại hạt giống khác trong vườn nho. Nếu bất tuân, hoa quả của các hạt giống và trái nho trong vườn phải bị tịch thu, bỏ vào kho Đền Thờ.

¹⁰ Đùng bắt một con bò và một con lừa mang chung ách để đi cày.

¹¹ Đùng may mặc bằng vải pha sợi len và sợi gai với nhau.

¹² Nhớ kết tua nơi bốn chéo áo choàng mình mặc.”

Các Luật về Trinh Tiết và Gian Dâm

¹³ “Nếu có người cưới vợ, ngủ với nàng rồi sau đâm ra khinh ghét,

¹⁴ buộc tội nặng nề, bảo nàng đã mất trinh từ trước,

¹⁵ thì cha mẹ người vợ sẽ trình bằng chứng trinh tiết của con mình cho các trưởng lão họp tại cổng thành.

¹⁶ Người cha sẽ nói: ‘Tôi gả con tôi cho người này làm vợ. Bây giờ vì chán ghét,

¹⁷ người này đặt điều buộc tội con tôi, bảo rằng nó đã mất trinh. Và đây là bằng chứng nó còn trong trắng.’ Rồi cha mẹ người vợ trái chiếc áo của nàng ra trước các trưởng lão.

¹⁸ Các trưởng lão trong thành sẽ truyền đánh đòn người chồng,

¹⁹ và bắt người này nộp cho cha người vợ một trăm đồng bằng bạc, vì tội vu cáo một trinh nữ Ít-ra-ên. Nàng sẽ tiếp tục làm vợ người ấy suốt đời, người ấy không được bỏ nàng.

²⁰ Nhưng nếu lời buộc tội của người chồng là đúng, vì không tìm thấy bằng chứng trình tiết,

²¹ thì người ta sẽ đem người vợ đến trước nhà cha nàng, dân trong thành sẽ lấy đá ném cho nàng chết đi, vì nàng đã phạm tội trong Ít-ra-ên lúc còn ở trong nhà cha mình. Như thế, người ác trong dân chúng sẽ bị diệt trừ.

²² Nếu bắt được một người đàn ông thông dâm với vợ người khác, thì cả hai phải bị xử tử. Như thế, người ác trong dân chúng sẽ bị diệt trừ.

²³ Nếu một người đàn ông ăn nằm với một gái trinh đã đính hôn, và việc này xảy ra trong thành,

²⁴ thì cả hai phải bị dẫn ra ngoài thành, bị ném đá cho chết. Người con gái có tội vì đã không kêu cứu, dù việc xảy ra trong thành; còn người đàn ông có tội, vì đã xúc phạm vợ hứa của anh em mình. Như thế, người ác trong dân chúng sẽ bị diệt trừ.

²⁵ Nhưng nếu việc xảy ra ngoài đồng, nếu người đàn ông cưỡng dâm một thiếu nữ đã đính hôn, chỉ một mình người đàn ông bị xử tử.

²⁶ Còn người thiếu nữ không phải chết; vì nàng chỉ là nạn nhân. Cũng như trường hợp một người bị tấn công và sát hại vậy.

²⁷ Hơn nữa, vì việc xảy ra ngoài đồng nên thiếu nữ dù có kêu cứu cũng chẳng ai nghe.

²⁸ Trường hợp một người cưỡng dâm một trinh nữ chưa đính hôn và bị bắt gặp,

²⁹ người đàn ông này phải nộp cho cha thiếu nữ năm mươi đồng bằng bạc, rồi họ sẽ thành

vợ chồng suốt đời, người này không được bỏ vợ mình, vì đã xúc phạm nàng.

³⁰ Tuyệt đối không ai được lấy vợ kế* của cha mình.”

23

Những Điều Lệ Liên Quan đến Sự Thờ Phụng

¹ “Một người có tinh hoàn bị dập hay dương vật bị cắt thì không được vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu.

² Một người con hoang không được vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu. Con cháu người này dù đến đời thứ mười cũng không được vào.

³ Người Am-môn, người Mô-áp không được vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu. Con cháu họ dù đến đời thứ mười cũng không được vào.

⁴ Vì họ đã không mang thực phẩm, nước uống ra tiếp đón Ít-ra-ên, khi anh em mới từ Ai Cập ra đi. Họ còn mướn Ba-la-am, con Bê-ô, người Phê-thô-rơ xứ A-ram Na-ha-ra-im, đi nguyện rửa anh em.

⁵ Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đâu có nghe Ba-la-am, Ngài đã biến lời nguyện rửa ra lời chúc phước, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, yêu thương anh em.

⁶ Đừng bao giờ giúp họ kiến tạo hòa bình, thịnh vượng.

⁷ Đối với người Ê-đôm, không được khinh ghét, vì họ là anh em của anh em. Cũng đừng khinh

* 22:30 Ctd kế mẫu (hoặc người hầu)

ghét người Ai Cập, vì anh em đã kiêu ngạo trong nước họ.

⁸ Cháu đời thứ ba của họ được phép vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu.”

Vài Điều Lệ Khác

⁹ “Trong lúc chiến tranh với quân thù, phải gìn giữ doanh trại cho được tinh khiết.

¹⁰ Nếu có ai bị mộng tinh, không được vào trại.

¹¹ Đến chiều, người ấy phải tắm rửa sạch sẽ, và chỉ vào lại doanh trại lúc mặt trời lặn.

¹² Dành một khu vực bên ngoài doanh trại để đi vệ sinh.

¹³ Mỗi người phải có một xuống con trong bộ dụng cụ cá nhân của mình mang theo. Khi đi đại tiện, phải đào lỗ, xong phải lấp đất lại.

¹⁴ Vậy, doanh trại phải được thánh, vì Chúa đi giữa doanh trại để cứu giúp anh em, làm cho kẻ thù bại trận. Nếu doanh trại ô uế, Ngài sẽ bỏ đi.

¹⁵ Nếu có một người nô lệ trốn khỏi nhà chủ chạy đến với anh em, không được giao trả người ấy cho chủ.

¹⁶ Phải cho người ấy ở với anh em, tại thành nào tùy ý người ấy chọn, không được bạc đãi.

¹⁷ Trong toàn dân Ít-ra-ên không được có mãi dâm nam hay mãi dâm nữ.

¹⁸ Không được đem tiền công của họ vào nhà của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vì Ngài ghê tởm cả hai thứ này.

¹⁹ Không được cho anh em mình vay lấy lãi, dù cho vay tiền, thức ăn hay bất cứ vật gì khác.

²⁰ Đối với người ngoại quốc, anh em được phép cho vay lấy lãi, nhưng không được lấy lãi người Ít-ra-ên. Như vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ban phước cho anh em trong đất hứa.

²¹ Khi hứa nguyện điều gì với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, phải làm theo điều mình đã hứa nguyện, phải dâng vật mình đã hứa. Vì Chúa đòi hỏi anh em thực hiện lời hứa nguyện mình. Nếu không, anh em mang tội.

²² Nhưng nếu anh em dè dặt, không hứa nguyện, như thế không phải là tội.

²³ Khi hứa nguyện rồi, phải thận trọng làm theo lời mình, vì anh em đã tự ý hứa nguyện với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

²⁴ Khi vào vườn nho của người láng giềng, anh em có thể ăn bao nhiêu cũng được, tùy ý, nhưng không được hái đem về.

²⁵ Cũng thế, khi vào đồng lúa của người láng giềng, anh em được lấy tay ngắt lúa, chứ không được dùng lưỡi liềm cắt lúa.”

24

¹ “Khi biết được vợ mình không đoan chính* nên không yêu nàng nữa, người chồng có thể làm giấy chứng nhận ly dị và cho nàng ra khỏi nhà mình.

² Nếu nàng đi lấy chồng khác

³ và nếu người chồng sau lại ly dị nàng hoặc chết đi,

* 24:1 Nt có điều gì không tinh khiết

⁴ thì người chồng trước không được cưới nàng lại, vì nàng đã lấy người khác.† Chúa Hằng Hữu ghê tởm điều này. Đừng làm cho đất mang tội, vì đất anh em chiếm hữu là của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho anh em.

⁵ Một người mới lập gia đình sẽ được miễn ra trận và mọi công tác khác trong một năm tròn. Người này được ở nhà hưởng hạnh phúc với vợ mình.

⁶ Không ai được nhận cầm một cái cối xay, vì như thế tức là nhận cầm sinh mạng của người khác.

⁷ Ai bắt cóc một anh em Ít-ra-ên để làm nô lệ hay đem bán, người ấy phải bị xử tử. Người ác như thế phải bị diệt trừ khỏi cộng đồng.

⁸ Trường hợp có người bị bệnh phong hủi, anh em phải thận trọng tuân theo mọi sự chỉ bảo của các thầy tế lễ, vì tôi đã có huấn thị cho họ rồi.

⁹ Anh em nên nhớ lại việc Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, làm cho bà Mi-ri-am ngày anh em ra khỏi Ai Cập.

¹⁰ Khi một người cho anh em mình mượn bất kỳ vật gì, không được vào nhà người ấy để lấy vật thế chân.

¹¹ Nhưng người cho vay phải đứng bên ngoài, đợi người ấy đem vật thế chân ra.

¹² Trường hợp người ấy nghèo, người cho vay không được giữ vật thế chân qua đêm.

¹³ Phải trả lại chiếc áo cho người nghèo kia để người ấy có áo đắp mình lúc đi ngủ, và sẽ

† 24:4 Nt vì nàng đã bị ô uế

cầu phước cho người cho vay. Rồi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ghi nhận việc thiện này.

14 Đừng ước hiếp người làm thuê nghèo nàn, dù người ấy là Ít-ra-ên hay ngoại kiều.

15 Phải trả tiền công cho người ấy mỗi ngày trước khi mặt trời lặn, vì người nghèo túng mong chờ lúc lãnh lương; nếu không, người ấy sẽ kêu thấu Chúa Hằng Hữu, lúc ấy người chủ phải mang tội.

16 Cha không bị xử tử vì tội của con, con không bị xử tử vì tội của cha. Ai làm nấy chịu.

17 Không được xử bất công với người ngoại kiều hay người mồ côi trong những vụ tranh chấp. Không được giữ chiếc áo của một bà góa làm vật thế chân.

18 Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ ở Ai Cập, và Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã cứu chuộc anh em, vì vậy tôi truyền lệnh này.

19 Khi gặt lúa, nếu ai bỏ sót một bó lúa ngoài đồng, đừng trở lại nhặt, nhưng phải để đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa. Như thế, Chúa sẽ cho anh em được may mắn trong mọi công việc.

20 Khi đập cây ô-liu để nhặt quả, đừng mót quả còn lại trên cành, nhưng để đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa.

21 Cũng như khi hái nho, đừng nhặt nhanh các trái còn sót, nhưng để đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa.

22 Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ ở Ai Cập. Vì vậy, tôi truyền lệnh này.”

25

1 “Tại tòa án, phán quan sẽ phân xử những vụ tranh chấp, tuyên bố người vô tội được trắng án và xử phạt người có tội.

2 Nếu xét thấy một người có tội đáng phạt đòn, thì phán quan sẽ truyền cho người ấy nằm xuống, sai đánh đòn ngay trước mặt mình. Số đòn nhiều hay ít tùy theo tội nặng hay nhẹ.

3 Nhưng bốn mươi roi là tối đa, đừng đánh quá, đừng làm nhục nhân phẩm một người anh em mình.

4 Con đừng khớp miệng con bò đang đập lúa.

5 Nếu hai anh em sống chung với nhau trong gia đình, một người chết đi không có con trai, thì người còn lại sẽ lấy vợ góa của anh em mình làm vợ, đừng để người đàn bà này đi lấy chồng ngoài gia đình.

6 Đứa con trai đầu tiên họ sinh được sẽ nối dõi cho người anh em đã mất, và tên tuổi của người này sẽ được tồn tại.

7 Nhưng nếu người anh em còn sống không chịu lấy người đàn bà ấy làm vợ, bà này sẽ đến trình với các trưởng lão trong thành: ‘Người anh em chồng tôi từ khước việc lấy tôi làm vợ để có con trai nối dõi cho người đã khuất.’

8 Các trưởng lão sẽ gọi người ấy đến khuyên bảo. Nếu người ấy vẫn khẳng khăng từ chối,

9 người đàn bà sẽ đến lột giày người ấy, nhổ vào mặt người ấy trước sự hiện diện của các trưởng lão, và nói: ‘Đây là điều mà người từ khước xây dựng nhà anh em mình phải chịu!’

10 Và từ đó, người ta sẽ gọi nhà người ấy là ‘nhà của ông bị lột giày!’

11 Khi hai người đàn ông đánh nhau, nếu vợ của một người xông vào tiếp cứu chồng và nắm vào chỗ kín của người kia,

12 bà này phải bị chặt tay, đừng thương xót.

13 Trong việc cân lường, phải ngay thật. Không ai được dùng hai thứ trái cân (một trái già, một trái non),

14 hoặc hai đơn vị đo lường (một già, một non).

15 Phải dùng trái cân và đơn vị đo lường chính xác. Như vậy anh em mới được sống lâu trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho anh em.

16 Ai gian lận, sẽ bị Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ghê tởm.

17 Anh em còn nhớ việc người A-ma-léc tấn công khi anh em ra khỏi Ai Cập?

18 Lúc ấy họ đánh cắt ngang đoàn người của anh em đang đi trên đường, tấn công những người mỗi mòn, mệt lả đi phía sau. Họ chẳng kiêng nể Đức Chúa Trời gì cả.

19 Vì thế, khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em được rảnh tay, không còn phải lo đối địch kẻ thù trong đất hứa nữa, anh em phải nhớ xóa tên A-ma-léc khỏi lịch sử nhân loại. Anh em không được quên!”

26

Hoa Quả Đầu Mùa và Phần Mươi

¹ “Khi đã vào sống trong đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho rồi,

² anh em sẽ chọn một số hoa quả đầu mùa, bỏ vào giỏ, đem lên nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn để đặt Danh Ngài,

³ trao cho thầy tế lễ đang thi hành nhiệm vụ tại đó, và nói: ‘Hôm nay tôi xin phép được thưa trình với Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, Đấng đã đem tôi vào đất này như Ngài đã hứa với các tổ tiên.’

⁴ Thầy tế lễ sẽ lấy giỏ hoa quả để trước bàn thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

⁵ Người đứng dâng lễ vật sẽ thưa với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em: ‘Tổ tiên tôi là một người A-ram du mục. Người xuống Ai Cập với một gia đình vốn vẹn có mấy người, nhưng về sau họ trở thành một dân tộc mạnh mẽ đông đúc.

⁶ Người Ai Cập ngược đãi chúng tôi, bắt chúng tôi làm nô lệ khổ nhục.

⁷ Chúng tôi kêu thấu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên, và Ngài nghe tiếng kêu than, nhìn thấy cảnh khổ đau, cực nhọc, áp bức chúng tôi phải chịu.

⁸ Với cánh tay đầy quyền năng, với nhiều phép lạ, Ngài đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập.

⁹ Ngài dắt chúng tôi vào đây, cho chúng tôi đất phì nhiêu này!

10 Chúa ôi, giờ đây tôi kính dâng lên Ngài các hoa quả đầu tiên của đất đai Ngài cho tôi.' Xong, người này đặt hoa quả trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và thờ lạy Ngài.

11 Sau đó, gia đình người này sẽ cùng với người Lê-vi và ngoại kiều trong thành ăn mừng, vì Chúa đã ban phước lành cho mình.

12 Cuối mỗi năm thứ ba, anh em sẽ lấy một phần mười của mùa màng thu hoạch được trong năm ấy (gọi là năm dâng hiến một phần mười) đem phân phối cho người Lê-vi, ngoại kiều, cô nhi, và quả phụ trong thành, cho họ có đủ thực phẩm.

13 Và, anh em sẽ trình với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em: 'Tôi đã đem phần mười cho người Lê-vi, ngoại kiều, cô nhi, và quả phụ đúng như lệnh Chúa truyền. Tôi không dám vi phạm hay lãng quên lệnh Chúa.

14 Tôi không hề động đến phần mười khi tôi ở trong tình trạng ô ố, không ăn của này lúc tang chế, cũng không dùng để lo cho người chết. Tôi vâng theo lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dạy, làm mọi điều Ngài truyền bảo tôi.

15 Xin Chúa từ trời nhìn xuống, ban phước cho dân tộc Ít-ra-ên của Ngài, chúc phước trên đất Ngài cho họ, cho đất này phì nhiêu như Ngài đã hứa với các tổ tiên.' "

Kêu Gọi Vâng Giữ Mệnh Lệnh của Chúa Hằng Hữu

16 “Ngày nay anh em phải hết lòng vâng giữ tất cả các giới luật Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, truyền cho.

17 Hôm nay anh em đã công khai xác nhận Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, giữ các giới luật Ngài, vâng theo lời Ngài.

18 Và hôm nay Chúa Hằng Hữu cũng công nhận anh em là dân Ngài như Ngài đã hứa, nếu anh em vâng giữ mọi giới luật Chúa truyền.

19 Ngài sẽ làm cho Ít-ra-ên được vinh dự, danh tiếng, và được ca ngợi hơn mọi dân tộc khác. Vì anh em là một dân thánh của Chúa—sống đúng như lời Ngài phán dặn.”

27

Bàn Thờ trên Núi Ê-banh

1 Sau đó, Môi-se và các trưởng lão Ít-ra-ên nói cùng toàn dân: “Anh em phải tuân giữ mọi mệnh lệnh tôi truyền ngày nay.

2 Ngày qua Sông Giô-đan tiến vào đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho anh em, anh em phải lấy đá lớn, dùng hồ trét lên

3 rồi khắc vào các bia đá này mọi luật lệ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời cho anh em đất đai phì nhiêu như Ngài đã hứa với các tổ tiên.

4 Và khi qua Giô-đan rồi, hãy dựng các bia đá này trên núi Ê-banh, như tôi đã truyền dặn.

⁵ Anh em cũng phải xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, bằng đá nguyên tảng, không đục không đẽo.

⁶ Trên đó, anh em sẽ dâng lễ thiêu lên Ngài.

⁷ Anh em cũng dâng lễ vật tri ân và ăn mừng tại đó trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

⁸ Nhớ viết tất cả luật lệ lên các bia đá thật rõ ràng.”

⁹ Môi-se và các thầy tế lễ người Lê-vi cũng kêu gọi toàn dân: “Hỡi Ít-ra-ên, hãy yên lặng, và chú ý! Hôm nay Đức Chúa Trời của anh em được làm dân của Chúa Hằng Hữu rồi.

¹⁰ Vậy anh em phải vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và tuân lệnh Ngài truyền.”

Những Lời Nguyên Rửa trên Núi Ê-banh

¹¹ Hôm ấy, Môi-se cũng buộc dân chúng làm điều này:

¹² “Khi sang Sông Giô-đan rồi, người thuộc các đại tộc Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min phải đứng trên Núi Ga-ri-xim để chúc phước.

¹³ Còn người thuộc các đại tộc Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-luân, Đan, và Nép-ta-li phải đứng trên Núi Ê-banh để nguyên rửa.

¹⁴ Người Lê-vi sẽ lớn tiếng tuyên bố với toàn dân Ít-ra-ên như sau:

¹⁵ ‘Người nào làm và thờ hình tượng, là vật gớm ghiếc cho Chúa Hằng Hữu, phải bị

nguyên rửa, dù tượng được giấu tại một nơi kín, dù tượng chạm hay tượng đúc cũng vậy.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

16 ‘Ai khinh bỉ cha mẹ mình phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

17 ‘Ai dời trụ ranh giới để lấn đất láng giềng phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

18 ‘Ai làm cho người mù lạc lối phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

19 ‘Ai xử bất công với người ngoại kiều, cô nhi, hay quả phụ phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

20 ‘Ai ngủ với vợ kế* cha mình phải bị nguyên rửa, vì người ấy xúc phạm vợ cha mình.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

21 ‘Ai ngủ với thú vật phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

22 ‘Ai ngủ với chị em mình, dù chị em cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha, phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

23 ‘Ai ngủ với bà gia phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

24 ‘Ai ám sát người phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

25 ‘Ai nhận của hối lộ để giết người vô tội phải bị nguyên rửa.’

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’

* 27:20 Ctd kế mẫu (hoạch người hầu)

26 'Ai không tuân hành luật này phải bị
nguyên rủa.'

Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.' "

28

Phước Lành của Sự Vâng Lờ

1 "Nếu toàn dân triệt để tuân hành mọi giới
luật của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, tôi truyền lại hôm nay, thì Ngài sẽ làm cho Ít-
ra-ên thành một quốc gia hùng cường hơn mọi
quốc gia khác.

2 Anh em sẽ hưởng nhiều phước lành nếu anh
em vâng phục Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em:

3 Phước lành trong thành thị,
phước lành ngoài đồng ruộng.

4 Phước lành trên con cái hậu tự,
phước lành trong việc trồng trọt, chăn
nuôi.

5 Giỏ đầy trái, thùng đầy bột của anh em
sẽ được ban phước.

6 Bất cứ anh em đi đến đâu hay làm việc gì
cũng sẽ được phước.

7 Chúa Hằng Hữu sẽ đánh bại quân thù trước
mặt anh em. Họ cùng nhau kéo ra đánh anh em,
nhưng rồi tán loạn tẩu thoát!*

8 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho vựa lẫm anh em
tràn đầy, mọi công việc đều thịnh vượng, khi
anh em sống trong đất Ngài cho.

* 28:7 Nt chạy trốn theo bảy lối khác nhau

⁹ Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em thành dân thánh của Ngài như Ngài đã hứa, nếu anh em tuân giữ giới lệnh và đi trong đường lối Ngài.

¹⁰ Mọi dân tộc trên hoàn cầu sẽ nhận biết Ít-ra-ên và sẽ kính nể anh em, vì anh em mang Danh Chúa Hằng Hữu.

¹¹ Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em thịnh vượng trong đất Ngài ban, kể cả con cháu đông đảo, súc vật đầy đàn, mùa màng phong phú, như Ngài đã hứa với tổ tiên chúng ta.

¹² Chúa Hằng Hữu sẽ mở cửa kho tàng kỳ diệu trên trời cho anh em, mưa sẽ rơi đúng mùa, mọi việc anh em làm đều thành công mỹ mãn. Anh em sẽ cho các nước khác vay, nhưng Ít-ra-ên không mượn của ai.

¹³ Vậy, nếu anh em vâng theo các giới lệnh của Chúa Hằng Hữu do tôi truyền lại hôm nay, thì Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em đứng đầu chứ không đứng cuối, anh em sẽ luôn luôn thăng tiến chứ không suy đồi.

¹⁴ Đùng bao giờ lia khỏi các giới lệnh này, cũng đùng thờ các thần khác.”

Nguyễn Rửa Vì Không Vâng Lời

¹⁵ “Nhưng nếu anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, không tuân giữ các giới lệnh tôi truyền hôm nay, anh em phải hứng chịu các lời nguyên rửa sau đây:

¹⁶ Thành thị và đồng ruộng của anh em sẽ bị nguyên rửa.

¹⁷ Bánh trái của anh em sẽ bị nguyên rửa.

18 Hậu tự và việc trồng trọt của anh em sẽ bị
nguyên rủa.

Việc chăn nuôi gia súc của anh em sẽ bị
nguyên rủa.

19 Anh em đi nơi nào hoặc làm điều gì cũng bị
nguyên rủa.

20 Chính Chúa Hằng Hữu sẽ nguyên rủa anh
em. Anh em sẽ hoang mang, thất bại trong mọi
công việc mình làm, cho đến ngày bị tiêu diệt vì
tội ác đã phạm khi từ bỏ Ngài.

21 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em mắc
bệnh dịch cho đến lúc bị tiêu diệt hết, không
còn ai sống trên đất Ngài cho nữa.

22 Chúa Hằng Hữu sẽ hành hại anh em bằng
các bệnh như lao, sốt, phù thũng; và các thiên
tai như nóng gắt, hạn hán; cây cỏ phải chết vì
khô héo, vì nấm mốc. Tất cả những tai nạn này
sẽ theo đuổi anh em cho đến khi anh em bị diệt
sạch.

23 Đối với anh em, trời sẽ trở nên như đồng,
đất trở nên như sắt.

24 Thay vì mưa, Chúa Hằng Hữu sẽ cho bụi rơi
xuống, cho đến lúc anh em bị hủy diệt.

25 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em bị quân
thù đánh bại. Anh em cùng nhau ra trận, nhưng
rời chạy trốn tán loạn. Anh em sẽ bị các dân tộc
khác ghê tởm.

26 Xác chết của anh em sẽ bị chim rĩa thú ăn;
anh em chẳng còn ai để đuổi chúng đi.

27 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em bị ung nhọt Ai Cập, bướu, hoại huyết, ghẻ ngứa— không cách nào chữa khỏi.

28 Ngài cũng bắt anh em phải mang bệnh điên, mù, và lảng trí.

29 Ngay giữa trưa, anh em đi quờ quạng như người mù trong đêm tối. Công việc anh em làm đều thất bại. Anh em sẽ bị áp bức, cướp giật thường xuyên mà không ai cứu giúp.

30 Vợ hứa của anh em sẽ bị người khác lấy. Anh em cất nhà mới nhưng không được ở. Trồng nho nhưng không được ăn trái.

31 Bò của anh em nuôi sẽ bị người khác giết trước mặt mình, mà anh em không được ăn thịt. Lừa sẽ bị cướp ngay trước mặt, người ta không bao giờ trả lại. Chiên sẽ bị giao nạp cho quân thù, nhưng chẳng có ai giúp đỡ anh em.

32 Con trai và con gái của anh em sẽ bị người nước khác bắt đi ngay trước mặt mình. Suốt ngày anh em chỉ mỗi mòn trông chờ con, nhưng không làm gì được vì bất lực.

33 Dân một nước xa lạ sẽ ăn hết mùa màng do công khó của anh em trồng trọt, suốt ngày anh em bị áp bức và chà đạp.

34 Anh em sẽ điên dại vì những điều trông thấy.

35 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em nổi ung nhọt từ đầu đến chân, không chữa khỏi được.

36 Chúa Hằng Hữu sẽ đày anh em cùng với vua mình sang một nước xa lạ, tên của nước này anh em cũng như các tổ tiên chưa hề biết đến. Tại

đó, anh em sẽ thờ cúng các thần bằng đá, bằng gỗ.

³⁷ Anh em sẽ bị ghóm ghiết, trở thành trò cười tại bất cứ nơi nào mà Chúa Hằng Hữu đưa anh em đến.

³⁸ Anh em sẽ gieo giống thật nhiều nhưng gặt thật ít, vì châu chấu sẽ ăn hết mùa màng.

³⁹ Anh em trồng tía vườn nho nhưng không có nho ăn, rượu uống, vì sâu sẽ ăn hết.

⁴⁰ Mặc dù anh em có cây ô-liu khắp nơi trong lãnh thổ mình, anh em không có dầu ô-liu để dùng, vì trái cây đã héo rụng cả.

⁴¹ Anh em sinh con nhưng sẽ không có con ở với mình, vì chúng nó bị bắt đi làm nô lệ.

⁴² Châu chấu sẽ cắn phá cây cối, mùa màng.

⁴³ Người ngoại kiều sống trong nước sẽ được tôn trọng, còn chính anh em sẽ trở nên hèn mọn.

⁴⁴ Họ sẽ cho anh em vay, chứ anh em đâu có cho ai vay được. Họ đứng đầu, anh em đứng chót.

⁴⁵ Những lời nguyện rủa trên sẽ theo đuổi và bắt kịp anh em, cho đến khi anh em bị tuyệt diệt vì không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, không tuân theo giới lệnh của Ngài.

⁴⁶ Những lời nguyện rủa này sẽ đổ trên anh em và con cháu anh em mãi mãi, đó là một điềm dữ, một điều kinh khiếp hãi hùng.

⁴⁷ Khi được thịnh vượng, anh em không hết lòng phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

48 cho nên Ngài sẽ bắt anh em phục dịch quân thù trong cảnh đói khát, trần truồng, thiếu thốn đủ mọi phương diện: Ngài tra ách bằng sắt vào cổ anh em cho đến ngày anh em bị tiêu diệt.

49 Chúa Hằng Hữu sẽ dẫn một dân tộc từ nơi xa xôi đến đánh anh em đột ngột như phương hoàng tấn công. Họ nói một thứ tiếng anh em không hiểu,

50 về mặt họ hung dữ, họ không trọng người già, không quý người trẻ.

51 Họ sẽ ăn hết súc vật, mùa màng của anh em, chẳng để lại cho anh em thứ gì cả, dù là ngũ cốc, rượu, dầu hay bò, chiên.

52 Họ sẽ vây hãm các thành, phá vỡ các tường thành cao và kiên cố, là những tường thành anh em từng tin tưởng. Chúng sẽ vây hãm khắp xứ mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời anh em ban cho anh em.

53 Trong cảnh bị vây hãm quẫn bách, có người phải ăn cả thịt con mình là con Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho anh em.

54 Một người đàn ông dù mềm mỏng, tế nhị nhất cũng trở nên bủn xỉn, keo cú với anh em, vợ con còn sống sót.

55 Trong cảnh bị vây hãm đói khổ, người ấy không muốn chia sẻ thức ăn mình có, đó là thịt của con mình.

56 Một người đàn bà dù mềm mỏng, tế nhị đến nỗi không dám giẫm chân lên đất, lúc ấy cũng phải từ chối, không chia thức ăn của mình cho chồng con,

57 giấu kín đứa con mới sinh và cái nhau để ăn một mình, vì quân thù vây thành quẫn bách quá.

58 Nếu anh em không tuân theo mọi luật lệ chép trong sách này, không kính sợ uy danh vinh quang của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

59 thì Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em và con cháu anh em gặp những tai họa, bệnh hoạn nặng nề và dai dẳng.

60 Ngài cũng để anh em mắc những bệnh người Ai Cập phải chịu trước kia, là những bệnh anh em rất sợ và không ai chạy chữa gì nổi.

61 Chúa Hằng Hữu còn bắt anh em mang mọi thứ bệnh không được ghi trong sách này, cho đến ngày anh em bị tiêu diệt.

62 Dù anh em vốn đông như sao trời, chỉ một ít người còn sống sót, vì anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

63 Chúa Hằng Hữu đã vui lòng làm cho anh em gia tăng dân số và thịnh vượng thế nào, lúc ấy Chúa Hằng Hữu cũng vui lòng tàn phá, tiêu diệt anh em thế ấy, và anh em sẽ bị trừ tiệt khỏi đất mình đang chiếm hữu.

64 Chúa Hằng Hữu sẽ phân tán anh em khắp nơi trên mặt đất, cho sống với những dân tộc khác. Tại những nơi ấy, anh em sẽ thờ cúng các thần khác, những thần bằng gỗ, bằng đá trước kia anh em và các tổ tiên chưa hề biết.

65 Tại những nước ấy, anh em không được yên nghỉ, nhưng Chúa sẽ cho anh em trái tim run rẩy,

đôi mắt mờ lòa, tinh thần suy nhược.

⁶⁶ Mạng sống của anh em không được bảo toàn, đêm ngày phập phồng lo sợ.

⁶⁷ Buổi sáng, anh em sẽ nói: ‘Ước gì đêm đến!’ Buổi tối lại nói: ‘Ước gì trời sáng!’ Vì lòng đầy lo sợ, vì những điều mắt mình chứng kiến.

⁶⁸ Rồi, Chúa Hằng Hữu sẽ chở anh em trở lại Ai Cập bằng tàu bè, một chuyến đi tôi đã bảo anh em chẳng bao giờ nên đi. Tại Ai Cập, anh em sẽ bán mình cho kẻ thù làm nô lệ, nhưng chẳng ai mua.”

29

¹ Tại đất Mô-áp, Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se kết lập với Ít-ra-ên một giao ước, ngoài giao ước đã kết lập tại Núi Hô-rếp. Sau đây là giao ước tại Mô-áp.

Môi-se Tái Lập Giao Ước

² Môi-se triệu tập toàn dân Ít-ra-ên và bảo rằng: “Anh em đã thấy tận mắt tất cả những phép lạ lớn lao, những thử thách phi thường Chúa đã làm tại Ai Cập để trừng trị Pha-ra-ôn và dân này.

³ Chính mắt anh em đã thấy những thử thách lớn lao, là những dấu lạ, phép màu phi thường.

⁴ Tuy nhiên cho đến ngày nay, Chúa vẫn chưa cho anh em trí tuệ để hiểu biết, mắt để thấy, tai để nghe.

⁵ Suốt bốn mươi năm, Chúa Hằng Hữu dẫn anh em đi trong hoang mạc, áo không rách, giày không mòn.

⁶ Anh em đã không phải làm bánh để ăn, cất rượu hay rượu mạnh để uống, điều này cho anh em ý thức rằng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh em.”

⁷ Khi chúng ta đến nơi này, Si-hôn, vua Hết-bôn và Óc, vua Ba-san đem quân ra nghênh chiến, nhưng chúng ta đánh bại họ,

⁸ chiếm lấy đất của họ cho đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và phân nửa đại tộc Ma-na-se thừa hưởng.

⁹ Vậy, phải thận trọng tuân hành giao ước này, nhờ đó mọi việc anh em làm mới được thành công.

¹⁰ Hôm nay, toàn thể anh em, gồm các đại tộc trưởng, các trưởng lão, các viên chức, mọi người nam trong Ít-ra-ên đang đứng trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

¹¹ cùng với vợ con mình, các ngoại kiều giúp việc đồn củi, múc nước, đang đứng trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

¹² sẵn sàng thề nguyện chấp nhận giao ước của Chúa Hằng Hữu kết lập với anh em hôm nay.

¹³ Theo giao ước này, anh em được Chúa xác nhận là dân của Ngài, và Ngài là Đức Chúa Trời của anh em, như Ngài đã hứa với anh em và các tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

¹⁴ Giao ước này chẳng những có hiệu lực với những người đang đứng đây,

¹⁵ nhưng cũng áp dụng cho mọi người Ít-ra-ên

không có mặt hôm nay nữa.*

16 Anh em còn nhớ ngày chúng ta sống ở Ai Cập như thế nào, còn nhớ các nước chúng ta đi qua trên đường đến đây.

17 Anh em đã thấy các thần tượng bằng gỗ, đá, vàng, bạc của người ngoại đạo.

18 Coi chừng, ngày nào có ai—dù đàn ông hay đàn bà, một gia đình hay một đại tộc—thay lòng đổi dạ từ bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mà đi thờ cúng thần của các nước kia, ngày ấy rễ độc sẽ mọc, trái đắng sẽ nảy sinh.

19 Khi nghe những lời tuyên cáo này, đừng ai mừng thầm tự nhủ: “Ta được an nhiên vô sự, mặc dù ta cứ tiếp tục đường lối ngoan cố mình.” Thà say khướt còn hơn khát khô!†

20 Chúa Hằng Hữu không tha hạng người ấy đâu. Cơn thịnh nộ và sự kị tà của Ngài sẽ nổi lên cùng người ấy, những lời nguyện rửa trong sách này sẽ ứng cho người ấy. Ngài sẽ xóa tên người ấy giữa thiên hạ.

21 Chúa Hằng Hữu sẽ tách người ấy ra khỏi các đại tộc Ít-ra-ên để một mình hứng chịu mọi lời nguyện rửa chép trong Sách Luật Pháp này.

22 Ngày sau, khi con cháu anh em và các du khách từ viễn phương đến, sẽ thấy những tai ương mà Chúa Hằng Hữu đã giáng trên đất cũng như thấy bệnh hoạn của đất đai.

* 29:15 Ctd mọi người Ít-ra-ên thuộc các thế hệ tương lai nữa

† 29:19 Nt thêm say sưa cho người khác; Ctd chỉ mang tai họa đến cho ruộng nước cũng như đất khô

²³ Đất đầy diêm sinh và muối, cháy rụi, không cây cỏ, mùa màng, giống như cảnh Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma, và Sê-bô-im, các thành đã bị Chúa Hằng Hữu thiêu hủy trong cơn thịnh nộ.

²⁴ Tất cả các nước sẽ hỏi: “Tại sao Chúa Hằng Hữu làm cho đất ra thế này? Tại sao Ngài giận họ đến thế?”

²⁵ Có người sẽ đáp: “Vì họ bội ước với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên họ, tức là giao ước Ngài kết với họ khi đem họ ra khỏi Ai Cập.

²⁶ Họ đi thờ cúng các thần xa lạ, mặc dù Ngài đã nghiêm cấm.

²⁷ Đây là lý do Chúa Hằng Hữu trút cơn thịnh nộ trên đất này, và đất hứng chịu mọi lời nguyền rủa đã ghi trong sách.

²⁸ Trong cơn lôi đình, Chúa Hằng Hữu đã bứng họ khỏi đất này, ném họ ra đất khác, là nơi họ đang sống ngày nay!”

²⁹ Có nhiều điều huyền nhiệm Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta không cho chúng ta biết, nhưng Ngài tiết lộ những luật lệ này để chúng ta và con cháu chúng ta tuân giữ đời đời.

30

Kêu Gọi Quay Về với Chúa Hằng Hữu

¹ “Một khi các điều này xảy ra, hoặc phước hoặc họa như tôi đã trình bày, nếu anh em hồi tâm tỉnh ngộ, giữa cảnh đất lạ quê người là nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đuổi anh em đến.

² Nếu anh em và con cháu mình quay lại với Chúa, đem hết lòng dạ vâng theo lời Ngài, là những điều tôi truyền lại cho anh em hôm nay,

³ thì Chúa Hằng Hữu sẽ thương xót và cho anh em thoát cảnh lưu đày. Ngài sẽ đem anh em về, thu góp anh em lại, mặc dù đã bị tản mác khắp nơi.

⁴ Dù có người ở xa tận chân trời, Chúa Hằng Hữu của anh em cũng đem người ấy về.

⁵ Chúa sẽ đem anh em về quê cha đất tổ, cho anh em chiếm lại quê hương. Ngài sẽ cho anh em thịnh vượng, đông đúc hơn cả thời cha ông mình.

⁶ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ làm cho anh em và con cháu mình một lòng dứt khoát với tội lỗi,* yêu kính Ngài hết lòng, hết linh hồn, và nhờ đó anh em sẽ được sống!

⁷ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ giáng các sự nguyên rủa này trên những người thù nghịch, ghen ghét và bức hại anh em.

⁸ Nếu anh em hết lòng ăn năn, vâng giữ mọi giới luật của Chúa Hằng Hữu mà tôi truyền lại hôm nay.

⁹ Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em thành công trong mọi công việc, con cái đông đúc, thú vật đầy đàn, mùa màng sung mãn, vì Chúa Hằng Hữu vui lòng làm cho anh em, cũng như Ngài đã vui lòng làm cho các tổ tiên,

¹⁰ miễn là anh em tuân theo mọi giới luật chép trong Sách Luật Pháp này, hết lòng, hết linh hồn

* **30:6** Nt cắt bì tấm lòng

quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.”

Chọn Lựa Sống hay Chết

11 “Giới luật tôi truyền hôm nay không phải là những luật khó quá sức anh em;

12 cũng không phải từ trời cao xa, đến nỗi anh em không với tới, không nghe được để tuân hành;

13 cũng không phải từ bên kia đại dương xa vời, đến độ không ai tới được, để đem về truyền lại cho anh em tuân giữ.

14 Nhưng nó ở ngay cạnh anh em, trong miệng, trong lòng anh em để anh em làm theo.

15 Đây, hôm nay tôi đặt trước anh em phước và họa, sống và chết.

16 Hôm nay, tôi khuyên anh em phải yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, tuân giữ giới lệnh, luật pháp của Ngài; như vậy anh em mới được sống, được gia tăng nhân số, và Chúa mới ban phước lành cho anh em trong lãnh thổ anh em sắp chiếm hữu.

17 Nhưng nếu anh em không chịu nghe tôi, đi thờ lạy các thần khác,

18 thì hôm nay tôi xin quả quyết rằng anh em sẽ bị diệt vong, chỉ được sống một thời gian ngắn ngủi trên đất anh em sắp chiếm hữu bên kia Giô-đan.

19 Tôi xin trời đất chứng giám, hôm nay tôi có đặt trước anh em phước và họa, sống và chết.

Tôi kêu gọi anh em chọn con đường sống, để anh em và con cháu mình được sống.

²⁰ Tôi kêu gọi anh em yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vâng lời Ngài, khắng khít với Ngài, vì Ngài là nguồn sống của anh em. Ngài sẽ làm cho anh em sống lâu dài trên đất Ngài hứa cho các tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.”

31

Giô-suê Trở Nên Người Lãnh Đạo của Ít-ra-ên

¹ Môi-se tiếp tục nói cùng dân Ít-ra-ên:

² “Bây giờ tôi đã già, đã 120 tuổi, không còn đi lại như xưa được nữa, và Chúa Hằng Hữu cũng đã bảo tôi không được qua Sông Giô-đan.

³ Nhưng chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ dẫn anh em qua sông. Ngài sẽ tiêu diệt các dân tộc sống bên ấy để anh em chiếm đất. Theo lệnh của Chúa Hằng Hữu, Giô-suê sẽ lãnh đạo anh em qua sông.

⁴ Chúa Hằng Hữu sẽ tiêu diệt các dân tộc ấy, như Ngài đã tiêu diệt các vua A-mô-rít là Si-hôn và Óc, cùng với vương quốc của họ.

⁵ Chúa sẽ giao các dân tộc ấy cho anh em, và anh em phải tận diệt họ đúng theo lệnh tôi đã truyền.

⁶ Phải mạnh bạo và can đảm lên! Đừng sợ gì cả! Có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đi với anh em. Ngài không lừa bỏ anh em đâu.”

⁷ Nói xong, Môi-se cho mời Giô-suê đến, và nói với ông trước mặt toàn dân: “Phải mạnh bạo, can đảm, vì anh sẽ dẫn dân ta vào đất Chúa cho họ, theo lời Ngài hứa với các tổ tiên. Anh sẽ chỉ huy cuộc chinh phục này.

⁸ Chúa Hằng Hữu sẽ hướng dẫn đường đi. Chính Ngài sẽ ở cùng anh, không quên, không bỏ anh đâu, đừng sợ!”

Tuyên Đọc Luật Pháp

⁹ Môi-se chép trọn bộ luật, đem đến cho các thầy tế lễ, con cháu Lê-vi, những người khiêng Hòm Giao Ước của Chúa, các trưởng lão Ít-ra-ên và giao cho họ giữ.

¹⁰ Rồi Môi-se truyền lệnh: “Bảy năm một lần, vào Năm Giải Trừ, trong dịp Lễ Lều Tạm,

¹¹ luật này phải được đem đọc cho toàn thể dân chúng nghe khi toàn dân Ít-ra-ên kéo nhau lên nơi Ngài sẽ chọn để ra mắt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.

¹² Phải tập họp toàn dân, nam phụ lão ấu, và người ngoại kiều sống trong lãnh thổ, cho họ nghe đọc bộ luật này, để họ học tập kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và thận trọng tuân hành luật lệ Ngài.

¹³ Nhờ vậy, con cháu anh em ai chưa nghe luật này sẽ được nghe và học tập kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, suốt thời gian sống trong đất ngang sông Giô-đan mà anh em sắp chiếm hữu.”

Báo Trước Sự Bất Tuân của Ít-ra-ên

14 Hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se: “Này con, ngày qua đời của con sắp đến. Con gọi Giô-suê đi với con vào Đền Tạm, tại đó Ta sẽ có lời ủy nhiệm Giô-suê.” Hai ông vâng lời.

15 Chúa Hằng Hữu hiện ra tại Đền Tạm, trong một trụ mây. Trụ mây dừng lại tại cửa lều.

16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Con sẽ an giấc cùng tổ tiên. Còn dân này sẽ đi thờ các thần của những nơi họ sắp vào. Họ sẽ bỏ Ta, bội ước với Ta.

17 Ta sẽ nổi giận và lìa bỏ họ. Khi Ta quay mặt làm ngơ, họ sẽ bị tiêu vong, sẽ gặp nhiều tai họa khủng khiếp. Đến lúc ấy, họ sẽ thắc mắc: ‘Chắc Đức Chúa Trời không ở cùng ta, nên ta mới gặp hoạn nạn thế này!’

18 Nhưng Ta quay mặt đi vì những điều ác họ đã làm, bởi họ đi thờ các thần khác.

19 Thế thì bây giờ, con viết một bài ca* và đem dạy cho toàn dân Ít-ra-ên. Bài ca đó dùng để cảnh cáo họ.

20 Vì Ta sẽ đem họ vào đất Ta hứa cho tổ tiên họ, một vùng đất phì nhiêu; nhưng khi họ đã no béo liền khinh bỏ Ta, bội ước với Ta, đi thờ các thần khác.

21 Họ sẽ gặp tai họa khủng khiếp. Lúc ấy bài ca này (vì được truyền tụng từ đời này qua đời kia) sẽ là những lời cảnh cáo† họ. Vì Ta biết họ, biết cả tư tưởng họ, trước khi đem họ vào đất hứa.”

* 31:19 Nt viết bài ca này cho mình † 31:21 Nt dùng làm chứng cứ buộc tội

22 Vậy hôm ấy, Môi-se chép bài ca này, đem dạy cho toàn dân Ít-ra-ên.

23 Chúa Hằng Hữu ủy nhiệm chức vụ cho Giô-suê, con của Nun, và phán bảo ông: “Phải mạnh bạo, đầy lòng can đảm, vì con sẽ đem người Ít-ra-ên vào đất Ta hứa cho họ. Ta sẽ luôn luôn ở cạnh bên con.”

24 Khi Môi-se chép xong hết các luật lệ vào một cuốn sách,

25 ông bảo những người Lê-vi khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu:

26 “Đem đặt Sách Luật Pháp này bên cạnh Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, Đấng Chúa Trời của anh em, dùng để cảnh cáo‡ người Ít-ra-ên.

27 Vì tôi biết họ là một dân tộc ngoan cố và bướng bỉnh. Ngay lúc tôi còn sống, họ đã dám nổi loạn chống Chúa Hằng Hữu, huống chi khi tôi chết rồi, họ còn loạn đến đâu!

28 Xin các ông mời các trưởng lão và viên chức trong các đại tộc họp lại để tôi có đôi lời nói với họ. Tôi cũng xin trời đất chứng giám cho những lời này.

29 Tôi biết rằng, sau khi tôi chết đi, họ sẽ hư hỏng, từ bỏ đường lối tôi đã dạy họ, và trong tương lai, tai ương sẽ xảy đến cho họ, vì họ làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, chọc Ngài giận.”

Bài Ca của Môi-se

‡ 31:26 Nt dùng làm chứng cứ buộc tội

³⁰ Sau đó, Môi-se lặp lại từ đầu đến cuối bài ca này cho toàn dân Ít-ra-ên nghe:

32

- ¹ “Hỡi trời, hãy lắng nghe, ta sẽ nói!
Hỡi đất, hãy nghe lời ta nói!
- ² Lời ta êm nhẹ như sương sa,
có lúc tầm tã như mưa móc.
Nhuần tưới đồng xanh và thảo mộc.
- ³ Ta tung hô Danh Chúa Vĩnh Hằng;
ca tụng công ơn Đức Chúa Trời vĩ đại.
- ⁴ Chúa là Vầng Đá hiên ngang.
Đường lối Ngài chính là công lý.
Tuyệt đối chính trực và công bằng;
luôn thành tín, không hề nhiễm tội!
- ⁵ Nhưng Ít-ra-ên phản phúc thành linh;
không tình nghĩa cha con.
Họ là một giống nòi lừa đảo, thông gian.
- ⁶ Phải chăng đây là cách báo đền ơn Chúa,
hỡi dân tộc khờ khạo, điên cuồng?
Có phải Chúa là Thiên Phụ từ nhân?
Đấng chăn nuôi dưỡng dục, tác thành con dân?
- ⁷ Thử nhớ lại những ngày dĩ vãng;
suy ngẫm về các thế hệ đã qua.
Thử hỏi xem các bậc trưởng lão.
Họ sẽ ân cần dạy bảo.
- ⁸ Khi Đấng Tối Cao phân chia lãnh thổ,
phân phối dòng dõi A-đam khắp thế gian,
cho mỗi dân tộc đều hưởng một phần,
thì Ngài căn cứ trên số dân

- của cộng đồng con cái Chân Thần.
9 Nhưng Chúa là phần của Ít-ra-ên,
vì Gia-cốp thuộc về Ngài.
10 Chúa tìm thấy họ trong hoang mạc,
giữa tiếng gào thét của chốn hoang vu;
bảo vệ họ như con người trông mắt.
11 Như phụng hoàng lay động tổ,
bay quanh các con bé bỏng mình,
dang cánh ra hứng đỡ,
rồi cõng đàn con trên cánh.
12 Dân ta cũng được Ngài dắt dìu;
chỉ có Chúa, chẳng có thần nào khác.
13 Ngài cho họ ở trên đồi cao,
hưởng hoa màu của đất.
Đá lửa bỗng phun dầu,
khe núi tuôn dòng mật.
14 Họ được sữa bò, chiên dư dật,
lấy giống chiên, dê đực, dê Ba-san.
Gieo giống lúa mì thượng hạng,
và uống rượu nho thuần chất.
15 Nhưng khi Ít-ra-ên* vừa mập béo,
liền từ bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng Sáng Tạo,
coi rẻ Vàng Đá cứu chuộc họ.
16 Họ cúng thờ thần tượng xa lạ khiến Ngài ghen
tức,
làm những việc ghê tởm để chọc giận Ngài.
17 Họ dâng lễ vật cho quỷ
chứ không thờ Đức Chúa Trời,
cúng tế các thần xa lạ

* 32:15 Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ)

- họ và tổ tiên chưa từng biết.
- 18 Họ không chú tâm đến Vàng Đá sáng tạo;
lãng quên Đức Chúa Trời sinh thành họ.
- 19 Thấy thế, Chúa Hằng Hữu buộc lòng ghét bỏ.
Vì con cái Chúa dám khiêu khích Ngài.
- 20 Chúa phán: "Ta sẽ lánh mặt;
để xem cuối cùng họ ra sao!
Họ chỉ là một dòng giống bất trung gian tà.
- 21 Họ làm Ta gớm ghét các tượng họ thờ,
dù đó chỉ là tượng vô dụng, vô tri,
chứ chẳng phải là thần.
Ta sẽ làm cho họ ganh với nhiều dân;
làm cho họ tị hiềm những dân ngoại.
- 22 Vì lửa giận Ta bốc cháy
và thiêu đốt Âm Phủ đến tận đáy.
Đốt đất và hoa mầu ruộng đất,
thiêu rụi cả nền tảng núi non.
- 23 Tai họa sẽ chồng chất,
Ta bắn tên trúng vào người họ.
- 24 Họ sẽ bị tiêu hao vì đói khát,
thiêu nuốt vì nhiệt, và bệnh dịch độc địa.
Ta sẽ sai thú dữ cắn xé họ,
cùng với các loài rắn rít đầy nọc độc.
- 25 Bên ngoài, rừng gươm giáo vây quanh,
bên trong, nhưng nhúc "kinh hoàng trùng,"
già trẻ lớn bé đều tiêu vong.
- 26 Ta định phân tán họ đến các nơi xa,[†]
và xóa sạch tàn tích dân này.
- 27 Thế nhưng, Ta nghĩ rằng
kẻ thù sẽ hiểu lầm, tự phụ:

[†] 32:26 Nt đập tan

- “Ta đánh Ít-ra-ên tan tành.
Chứ Chúa có giúp gì cho họ đâu!” ’
- 28 Ít-ra-ên là một dân
có óc lại ngu đần, thiếu hiểu biết.
- 29 Ước gì họ khôn ngoan!
Ý thức được cuối cùng họ sẽ ra sao!
- 30 Vì sao một người đuổi nghìn người chạy trốn?
Hai tên địch đuổi nổi mười nghìn lính Ít-ra-
ên?
Vì Vàng Đá đã bán họ, Chúa lìa bỏ họ.
- 31 Nhưng hòn đá của kẻ thù đâu sánh nổi
với Vàng Đá của chúng ta,
chính kẻ thù cũng phải nhìn nhận.
- 32 Quân thù trồng các loại nho
trong vườn Sô-đôm với cánh đồng Gô-mô-rơ.
Nhưng sinh toàn trái nho độc, chua, và
đắng.
- 33 Rượu nho của họ là nọc độc rắn.
- 34 Chúa Hằng Hữu phán: ‘Ta đã thu thập và tồn
trữ
toàn dân như châu báu trong kho tàng.
- 35 Báo ứng là việc của Ta;
Ta sẽ làm cho kẻ thù trượt ngã.
Vì tai họa ào đến, diệt họ trong nháy mắt.’
- 36 Chúa sẽ xét xử dân Ngài cách công minh,
xót thương tôi trai tớ gái mình
khi thấy năng lực họ tàn tăt,
người tự do lẫn nô lệ.
- 37 Ngài phán: ‘Các thần họ đâu rồi?
Các vàng đá họ ẩn thân đâu?’
- 38 Thần được họ cúng tế rượu, mỡ,
bây giờ đã ở đâu?

Kêu chúng dậy giúp đỡ người!
Và bảo bọc các người đi!

39 Chỉ có một mình Ta là Chân Thần.

Ta giết và truyền cho sự sống,
gây thương tích, rồi chữa lành;
chẳng quyền lực nào của trần gian
giải thoát nỗi người nào khỏi tay Ta!

40 Ta đưa tay lên thề:

“Thật như Ta Hằng Sống,

41 Ta sẽ mài gươm sáng loáng,
tay Ta cầm cán cân công lý,
xét xử công minh, đền báo lại,
báo ứng những người thù ghét Ta.

42 Mũi tên Ta say máu kẻ gian tà,
lưỡi gươm Ta nghiền nghiền xương thịt—
đẫm máu những người bị giết,
gom thủ cấp tướng lãnh địch quân.” ’

43 Nay dân các nước thế gian!

Hãy cùng dân Chúa hân hoan ca mừng,
dù tiêu diệt[‡] địch tàn hung,
Chúa thương xót mãi dân cùng nước ta.”

44 Môi-se và Giô-suê, con của Nun, đọc lại bài
ca cho toàn dân nghe.

45 Sau khi Môi-se đọc xong,

46 ông căn dặn thêm: “Phải cố tâm ghi nhớ mọi
điều tôi truyền lại cho anh em hôm nay, để rồi
truyền lại cho con cháu mình.

47 Vì các luật lệ này không phải là những lời
nhảm nhí mà là nguồn sống của anh em. Tuân
hành các luật lệ này, anh em mới được sống lâu

[‡] 32:43 Nt báo thù

dài trên đất hứa, đất nước bên kia Sông Giô-đan mà anh em sắp chiếm hữu.”

Báo Trước Môi-se Qua Đồi

⁴⁸ Cùng ngày hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:

⁴⁹ “Hãy lên Núi Nê-bô thuộc dãy A-ra-rim trong đất Mô-áp, đối diện Giê-ri-cô để xem đất Ca-nan là đất Ta cho Ít-ra-ên.

⁵⁰ Con sẽ qua đồi trên núi ấy, được về cùng các tổ tiên, như A-rôn đã qua đồi trên Núi Hô-rơ.

⁵¹ Vì con đã không tôn kính Ta trước mặt người Ít-ra-ên, tại suối nước Mê-ri-ba, vùng Ca-đê trong hoang mạc Xin,

⁵² nên con không được vào đất Ta cho Ít-ra-ên, nhưng chỉ được nhìn đất ấy từ xa.”

33

Môi-se Chúc Phước cho Dân Chúng

¹ Trước khi qua đồi, Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc phước lành cho Ít-ra-ên như sau:

² “Chúa Hằng Hữu đến với dân mình
tại Núi Si-nai và Núi Sê-i-rơ,
Ngài chiếu sáng từ Núi Pha-ran.

Chúa đến với muôn nghìn vị thánh,
lửa bốc cháy từ tay phải Ngài.

³ Ngài yêu quý dân mình.

Các thánh của Chúa được tay Ngài bảo bọc.

⁴ Luật lệ Chúa do đây tỏ Ngài truyền lại,*

* 33:4 Nt Môi-se truyền cho chúng ta một đạo luật

là một kho tàng của nhà Gia-cốp.
5 Khi các nhà lãnh đạo của dân hội họp,
khi các đại tộc quy tụ một nơi,
Chúa đã đăng quang trị vì
cả quốc dân Ít-ra-ên.”†

6 Mô-i-se nói về đại tộc Ru-bên:
“Xin cho Ru-bên sống mãi muôn đời,
cho con cháu họ đông như sao trời.”

7 Mô-i-se nói về đại tộc Giu-đa:
“Chúa ôi! Xin nghe lời kêu cầu của Giu-đa,
đem họ về với dân mình,
dùng đôi tay bảo vệ mình;
giúp họ chiến đấu chống quân thù.”

8 Về đại tộc Lê-vi, Mô-i-se chúc:
“Xin giao Thu-mim của Chúa cho Lê-vi,
và U-rim cho những người đẩy lòng tin kính,
vì Chúa đã thử họ tại Ma-sa và Mê-ri-ba.

9 Một lòng tôn trọng giao ước Chúa,
quyết tâm vâng giữ lời Ngài dạy.

Nên họ dám sẵn lòng coi nhẹ,
anh em, con cái, và cha mẹ.

10 Họ sẽ dạy cho Gia-cốp luật lệ,
thắp hương, dâng lễ thiêu trên bàn thờ
Chúa.

11 Xin Chúa giúp cho họ thịnh vượng,
chấp nhận các công việc họ làm cho Ngài.
Xin đánh nát hông kẻ thù và người ghét họ,
khiến chúng nó không ngóc đầu lên nổi.”

12 Mô-i-se chúc đại tộc Bê-n-gia-min như sau:

† 33:5 Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ)

“Người được Chúa yêu quý
sẽ sống an ninh bên Ngài.
Chúa bảo bọc người mãi mãi,
vì Ngài ngự trên người.”

- ¹³ Về đại tộc Giô-sép, Môi-se chúc:
“Đất họ được Chúa ban phước lành,
với những bông lộc chọn lọc từ trời xanh,
và từ nơi sâu thẳm của lòng đất.
¹⁴ Xin cho họ các sản phẩm quý nhất,
dưới đôi vầng nhật nguyệt,
tháng tháng mùa màng thu hoạch đầy kho;
¹⁵ cho họ hưởng hoa màu tuyệt hảo,
tài vật nghìn năm của núi đồi,
¹⁶ và các thổ sản thượng hạng.
Xin ân sủng của Đấng hiện ra nơi bụi gai đang
cháy,
đỡ trên Giô-sép, ông hoàng của tất cả anh
em.
¹⁷ Người lẫm liệt như bò đực đầu lòng;
với cặp sừng dũng mãnh của bò rừng,
người sẽ húc các dân tộc khác chạy đến cuối
trời,
với hàng muôn người Ép-ra-im,
và hàng nghìn người Ma-na-se.”

- ¹⁸ Môi-se nói về đại tộc Sa-bu-luân và Y-sa-ca:
“Sa-bu-luân hân hoan lúc ra đi,
còn Y-sa-ca hớn hờ khi ở trong trại.
¹⁹ Họ sẽ mời các dân lên núi
cùng nhau dâng lễ vật lên Chúa.
Họ hưởng hải sản phong phú
và các kho tàng chôn vùi trong cát.”

- 20 Môi-se nói về đại tộc Gát:
“Ngợi khen Đấng mở rộng bờ cõi Gát!
Như sư tử rình rập rồi xé nát,
đầu và tay chân các con mồi.
- 21 Người chọn cho mình phần tốt nhất,
là đất dành cho người lãnh đạo.
Người cùng các vị lãnh tụ của dân,
thực thi công lý của Chúa,
xét xử toàn dân cách công minh.”
- 22 Về đại tộc Đan, Môi-se nói:
“Đan là một sư tử con
từ Ba-san nhảy xổ tới.”
- 23 Ông chúc đại tộc Nép-ta-li:
“Nép-ta-li sẽ thỏa nguyện về các ân huệ,
hưởng phước lành của Chúa tràn đầy.
Người sẽ chiếm đóng vùng đất phía tây,
còn phía nam cũng nằm trong lãnh địa.”
- 24 Về đại tộc A-se, ông chúc:
“Cầu cho A-se được phước hơn con trai khác;
xin cho người được anh em yêu chuộng,
người sang đến độ lấy dầu rửa chân.
- 25 Then cửa người bằng đồng, bằng sắt,
tuổi càng cao, sức người càng tăng.”
- 26 “Nào có ai như Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.‡
Uy nghi ngự các tầng trời,
sẵn sàng cứu giúp khi người kêu cầu.
- 27 Đức Chúa Trời người là Thần Hằng Hữu
với cánh tay bao phủ đời đời
bất luận nơi nào người trú ngụ.

‡ 33:26 Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ)

Ngài đuổi kẻ thù trước mặt người
và ra lệnh: Tiêu diệt đi cho rồi!

28 Nhờ thế, Ít-ra-ên sống riêng biệt, Gia-cốp
an cư lạc nghiệp một nơi
trong miền đầy rượu và ngũ cốc,
vì đất họ đơm nhuần sương móc.

29 Ít-ra-ên phước hạnh tuyệt vời!
Khắp muôn dân ai sánh kịp người,
những người được Chúa thương cứu độ?

Ngài là thuẫn đỡ dân, che chở,
là lưới gươm thần tuyệt luân!

Kẻ thù khúm núm đầu hàng,
nhưng người chà nát tượng thần[§] địch
quân.”

34

Môi-se Qua Đồi

1 Từ đồng bằng Mô-áp, Môi-se leo lên Đỉnh
Phích-ga của Núi Nê-bô, đối diện Giê-ri-cô.
Chúa Hằng Hữu chỉ cho ông xem toàn miền đất
hứa, từ Ga-la-át cho đến đất của Đan;

2 đất của Nép-ta-li; đất của Ép-ra-im và Ma-na-
se; đất của Giu-đa chạy dài tận Địa Trung Hải,

3 vùng Nê-gép và miền đồng bằng, Thung
lũng Giê-ri-cô—thành Cây Chà Là—và cuối cùng
là Xoa.

4 Chúa Hằng Hữu phán bảo ông: “Đây chính
là đất Ta hứa cho con cháu Áp-ra-ham, Y-sác,
và Gia-cốp. Ta đã cho con xem, nhưng con sẽ
không được vào đất ấy.”

§ 33:29 Nt các nơi cao (nơi thờ tà thần)

⁵ Vậy Môi-se, đầy tớ Chúa, qua đời trong đất Mô-áp, như Chúa Hằng Hữu đã phán.

⁶ Ngài chôn ông tại một thung lũng đối ngang Bết Phê-o, thuộc đất Mô-áp. Nhưng không ai biết đích xác chỗ táng xác ông.

⁷ Môi-se qua đời lúc ông được 120 tuổi, nhưng mắt ông không lòa, sức ông không giảm.

⁸ Toàn dân Ít-ra-ên khóc thương Môi-se tại đó suốt ba mươi ngày.

⁹ Giô-suê, con của Nun, được đầy Thần khôn ngoan, vì Môi-se có đặt tay trên ông. Dân chúng đều vâng phục ông và làm đúng theo mọi điều Chúa Hằng Hữu truyền dạy Môi-se.

¹⁰ Về sau, trong toàn dân Ít-ra-ên chẳng bao giờ còn xuất hiện một nhà tiên tri nào giống như Môi-se, được Đức Chúa Trời quen biết và thường xuyên gặp mặt như thế.

¹¹ Không ai sánh được với Môi-se, về các dấu kỳ phép lạ Chúa Hằng Hữu sai ông thực hiện trong nước Ai Cập, trước mặt Pha-ra-ôn, tất cả quần thần, và cả xứ.

¹² Với năng quyền vĩ đại, Môi-se đã bày tỏ những việc lớn lao và đáng sợ cho toàn dân Ít-ra-ên.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™
Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện
Đại™ (Bible)

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0> or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at www.biblica.com and open.bible.”

Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).

If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at <https://open.bible/contact-us>.

This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.

You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

You include the above copyright and source information.

If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.

If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.

Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 29 Jan 2022

653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d